

**DANH MỤC HỌC PHẦN CÁC HỌC PHẦN**  
**NGÀNH: QUẢN LÝ KINH TẾ**

1. Triết học
2. Ngoại ngữ
3. Các học thuyết kinh tế hiện đại
4. Kinh tế vĩ mô nâng cao
5. Quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội
6. Phương pháp nghiên cứu khoa học kinh tế
7. Kinh tế quốc tế nâng cao
8. Kinh tế phát triển nâng cao
9. Quản lý nguồn nhân lực
10. Quản lý tài chính công
11. Quản lý chương trình và dự án công
12. Quản lý khủng hoảng
13. Các nhà quản lý kinh tế tiêu biểu
14. Kỹ năng quản lý
15. Quản lý tổ chức
16. Quản lý phát triển kinh tế trong toàn cầu hóa
17. Phân tích chính sách kinh tế - xã hội
18. Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội
19. Lãnh đạo
20. Đàm phán và quản lý xung đột
21. Quản lý sự thay đổi và đổi mới
22. Quản lý phát triển kinh tế bền vững ở Việt Nam
23. Quản lý chiến lược

**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**Chuyên ngành: **QUẢN LÝ KINH TẾ**; Mã số: **8. 34 04 10**

TT	Mã số học phần		Tên học phần	Khối lượng tín chỉ		
	Phần chữ	Phần số		Tổng số	Lý thuyết	TH, TN, TL
<b>1</b>	<b>PHẦN KIẾN THỨC CHUNG</b>			<b>07</b>	<b>05</b>	<b>02</b>
	KTTH		Triết học	04	03	01
	KTTA		Ngoại ngữ	03	02	01
<b>2</b>	<b>PHẦN KIẾN THỨC CƠ SỞ</b>			<b>24</b>	<b>16</b>	<b>08</b>
<b>2.1</b>	<b>Các học phần bắt buộc</b>			<b>12</b>	<b>08</b>	<b>04</b>
	LSKT	501	Các học thuyết kinh tế hiện đại	03	02	01
	KTVM	502	Kinh tế vĩ mô nâng cao	03	02	01
	QLNN	503	Quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội	03	02	01
	PPNC	504	Phương pháp nghiên cứu khoa học kinh tế	03	02	01
<b>2.2</b>	<b>Các học phần tự chọn (chọn 4 trong 8 môn)</b>			<b>12/24</b>	<b>08/16</b>	<b>04/08</b>
	KTQT	505	Kinh tế quốc tế nâng cao	03	02	01
	KTPT	506	Kinh tế phát triển nâng cao	03	02	01
	QLKN	709	Quản lý nguồn nhân lực	03	02	01
	KTNL	710	Quản lý tài chính công	03	02	01
	TCPT	711	Quản lý chương trình và dự án công	03	02	01
	QLCT	712	Quản lý khủng hoảng	03	02	01
	KTTB	713	Các nhà quản lý kinh tế tiêu biểu	03	02	01
	QLKH	714	Kỹ năng quản lý	03	02	01
<b>3</b>	<b>PHẦN KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH</b>			<b>15</b>	<b>10/18</b>	<b>05/09</b>
<b>3.1</b>	<b>Các học phần bắt buộc</b>			<b>09</b>	<b>06</b>	<b>03</b>
	QLTC	715	Quản lý tổ chức	03	02	01
	QLPT	716	Quản lý phát triển kinh tế trong toàn cầu hóa	03	02	01
	QLCS	717	Phân tích chính sách kinh tế - xã hội	03	02	01
<b>3.2</b>	<b>Các học phần tự chọn (chọn 2 trong 6 môn)</b>			<b>06/18</b>	<b>04/12</b>	<b>02/06</b>
	QLQH	718	Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội	03	02	01
	QLLĐ	719	Lãnh đạo	03	02	01
	QLXD	720	Đàm phán và quản lý xung đột	03	02	01
	QLTĐ	721	Quản lý sự thay đổi và đổi mới	03	02	01
	QLBV	722	Quản lý phát triển kinh tế bền vững ở Việt Nam	03	02	01
	QLCL	723	Quản lý chiến lược	03	02	01
<b>4</b>	<b>LUẬN VĂN THẠC SĨ</b>			<b>15</b>	<b>0</b>	<b>00</b>
	<b>TỔNG SỐ TÍN CHỈ TÍCH LŨY</b>			<b>61</b>	<b>31</b>	<b>15</b>

# ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT CÁC HỌC PHẦN

## TRIẾT HỌC *Philosophy*

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** - PGS.TS. Nguyễn Lương Bằng  
- PGS.TS. Nguyễn Thái Sơn  
- PGS.TS. Trần Viết Quang

**1. Tên môn học: TRIẾT HỌC \_4(3,1)**

**2. Mã số môn học:**

**3. Số tín chỉ: 04**

**4. Bộ môn phụ trách giảng dạy:** Bộ môn Triết học, Khoa GDCT - Trường ĐH Vinh.

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lý thuyết: 45 tiết

- Thảo luận (thực hành), Xeminar, Bài tập: 15 tiết

- Tự học: 90 giờ

**6. Mô tả môn học:** Học phần được kết cấu thành 11 chương, trình bày khái quát lịch sử triết học phương Đông, phương Tây và lịch sử triết học Mác - Lênin; trình bày các chuyên đề triết học.

**7. Mục tiêu:** Trang bị cho học viên thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học; xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng; giúp người học vận dụng các kiến thức triết học để nhận thức và giải quyết các vấn đề thực tiễn xã hội, cũng như tiếp cận các khoa học chuyên ngành.

**8. Nội dung môn học:**

### Chương 1

## TRIẾT HỌC VÀ VAI TRÒ CỦA TRIẾT HỌC TRONG ĐỜI SỐNG

1.1. TRIẾT HỌC LÀ GÌ?

1.1.1. Triết học và đối tượng của triết học

1.1.2. Triết học - hạt nhân lý luận của thế giới quan

1.2. VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA TRIẾT HỌC

1.3. BIỆN CHỨNG VÀ SIÊU HÌNH

1.4. VAI TRÒ CỦA TRIẾT HỌC TRONG ĐỜI SỐNG VÀ XÃ HỘI

## **Chương 2**

### **KHÁI LƯỢC LỊCH SỬ TRIẾT HỌC PHƯƠNG ĐÔNG**

#### **2.1. TRIẾT HỌC ÁN ĐỘ CỔ, TRUNG ĐẠI**

- 2.1.1. Điều kiện kinh tế - xã hội và nét đặc thù của triết học Ấn độ cổ, trung đại
- 2.1.2. Những tư tưởng triết học cơ bản của các trường phái
- 2.1.3. Một số nhận định về triết học Ấn Độ cổ, trung đại

#### **2.2. TRIẾT HỌC TRUNG QUỐC CỔ, TRUNG ĐẠI**

- 2.2.1. Điều kiện KT - XH và nét đặc thù của triết học Trung Quốc cổ, trung đại
- 2.2.2. Một số học thuyết tiêu biểu của triết học Trung Quốc cổ, trung đại
- 2.2.3. Một số nhận định về triết học Trung Quốc cổ, trung đại

#### **2.3. LỊCH SỬ TƯ TƯỞNG TRIẾT HỌC VIỆT NAM**

- 2.3.1. Điều kiện hình thành, phát triển và đặc điểm của lịch sử triết học Việt Nam
- 2.3.2. Những nội dung cơ bản của lịch sử tư tưởng triết học Việt Nam
- 2.3.3. Sự kế thừa và phát triển tư tưởng triết học của Hồ Chí Minh

## **Chương 3**

### **KHÁI LƯỢC LỊCH SỬ TRIẾT HỌC PHƯƠNG TÂY**

#### **3.1. TRIẾT HỌC HY LẠP CỔ ĐẠI**

- 3.1.1. Hoàn cảnh kinh tế - xã hội và nét đặc thù của triết học
- 3.1.2. Các nhà triết học tiêu biểu

#### **3.2. TRIẾT HỌC TÂY ÂU THỜI TRUNG CỔ**

- 3.2.1. Điều kiện kinh tế - xã hội và nét đặc thù của triết học
- 3.2.2. Các triết gia tiêu biểu

#### **3.3. TRIẾT HỌC TÂY ÂU THỜI PHỤC HUNG VÀ CẬN ĐẠI**

- 3.3.1. Triết học Tây Âu thời phục hưng
- 3.3.2. Triết học Tây Âu thời cận đại

#### **3.4. TRIẾT HỌC CỔ ĐIỂN ĐỨC**

- 3.4.1. Hoàn cảnh ra đời và nét đặc thù của triết học cổ điển Đức
- 3.4.2. Các nhà triết học tiêu biểu
- 3.4.3. Một số nhận định về triết học cổ điển Đức

## **Chương 4**

### **KHÁI LƯỢC LỊCH SỬ TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN**

#### **4.1. ĐIỀU KIỆN RA ĐỜI CỦA TRIẾT HỌC MÁC**

- 4.1.1. Điều kiện kinh tế - xã hội
- 4.1.2. Nguồn gốc lý luận
- 4.1.3. Tiền đề khoa học tự nhiên

#### **4.2. QUA TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA TRIẾT HỌC MÁC**

- 4.2.1. Quá trình chuyển biến tư tưởng của C.Mác và Ph.Ăngghen từ CNDT và CNDCCM sang CNDV và CNCS
- 4.2.2. Giai đoạn đề xuất những nguyên lý duy vật biện chứng và duy vật lịch sử
- 4.2.3. Giai đoạn C.Mác và Ph.Ăngghen bổ sung và phát triển lý luận triết học

#### **4.3. THỰC CHẤT VÀ Ý NGHĨA CỦA CUỘC CÁCH MẠNG TRIẾT HỌC DO C.MÁC VÀ PH.ĂNGGHEN THỰC HIỆN, V.I.Lênin PHÁT TRIỂN**

- 4.3.1. Sự thống nhất giữa chủ nghĩa duy vật và phép biện chứng

- 4.3.2. Sáng tạo ra chủ nghĩa duy vật lịch sử
- 4.3.3. Thống nhất giữa lý luận và thực tiễn
- 4.3.4. Thống nhất giữa tính khoa học và tính cách mạng
- 4.3.5. Xác định đúng mối quan hệ giữa triết học và với các khoa học cụ thể
- 4.4. LÊNIN BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN TRIẾT HỌC MÁC
  - 4.4.1. Hoàn cảnh lịch sử
  - 4.4.2. Nội dung cơ bản của quá trình Lênin bảo vệ và phát triển triết học Mác
- 4.5. VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN TRONG THỜI ĐẠI NGÀY NAY
  - 4.5.1. Những biến đổi của thời đại
  - 4.5.2. Vai trò thế giới quan và phương pháp luận của triết học Mác - Lênin trong thời đại ngày nay

## **Chương 5**

### **CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG – CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA THẾ GIỚI QUAN KHOA HỌC**

- 5.1. THẾ GIỚI QUAN, THẾ GIỚI DUY TÂM VÀ THẾ GIỚI DUY VẬT
  - 5.1.1. Thế giới quan và những hình thức cơ bản của thế giới quan
  - 5.1.2. Thế giới quan duy tâm và thế giới quan duy vật
  - 5.1.3. Vai trò của thế giới quan
- 5.2. BẢN CHẤT CỦA CHỦ NGHĨA DUY VẬT
  - 5.2.1. Giải quyết đúng đắn vấn đề cơ bản của triết học trên quan điểm thực tiễn
  - 5.2.2. Sự thống nhất giữa thế giới quan duy vật với phép biện chứng
  - 5.2.3. Chủ nghĩa duy vật triệt để, quan niệm duy vật về lịch sử
  - 5.2.4. Tính thực tiễn - cách mạng
- 5.3. NGUYÊN TẮC VÀ PHƯƠNG PHÁP LUẬN
  - 5.3.1. Tôn trọng khách quan
  - 5.3.2. Phát huy tính năng sáng tạo của ý thức, phát huy nhân tố con người
  - 5.3.3. Khắc phục và ngăn ngừa bệnh chủ quan duy ý chí

## **Chương 6**

### **PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT – PHƯƠNG PHÁP LUẬN NHẬN THỨC KHOA HỌC VÀ THỰC TIỄN**

- 6.1. SIÊU HÌNH VÀ BIỆN CHỨNG
  - 6.1.1. Siêu hình và biện chứng
  - 6.1.2. Khái quát lịch sử phát triển của phép biện chứng
- 6.2. NỘI DUNG CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT
  - 6.2.1. Hai nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật
  - 6.2.2. Các cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật
  - 6.2.3. Các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật
- 6.3. PHƯƠNG PHÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP LUẬN
  - 6.3.1. Phương pháp và phương pháp luận
  - 6.3.2. Các nguyên tắc phương pháp luận cơ bản của phép biện chứng duy vật

## **Chương 7**

### **NGUYÊN TẮC THỐNG NHẤT GIỮA LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA TRIẾT HỌC MÁC- LÊNIN**

## 7.1. PHẠM TRÙ THỰC TIỄN VÀ LÝ LUẬN

7.1.1. Phạm trừ thực tiễn

7.1.2. Phạm trừ lý luận

## 7.2. NHỮNG YÊU CẦU CỦA NGUYÊN TẮC THỐNG NHẤT GIỮA LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

7.2.1. Sự hình thành và phát triển của lý luận xuất phát từ thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn; luận phải được kiểm nghiệm, được bổ sung và phát triển trong thực tiễn

7.2.2. Thực tiễn phải được chỉ đạo bởi lý luận khoa học; lý luận đề ra mục tiêu, phương hướng, biện pháp cho thực tiễn

## 7.3. Ý NGHĨA CỦA PHƯƠNG PHÁP LUẬN CỦA NGUYÊN TẮC THỐNG NHẤT GIỮA LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN TRONG GIAI ĐOẠN NƯỚC TA HIỆN NAY

7.3.1. Lý luận phải bám sát thực tiễn, phản ánh được yêu cầu của thực tiễn, khái quát được những kinh nghiệm của thực tiễn

7.3.2. Hoạt động lý luận phải lấy lý luận chỉ đạo

7.3.3. Khắc phục và ngăn ngừa bệnh kinh nghiệm và bệnh giáo điều

### **Chương 8**

## **LÝ LUẬN HÌNH THÁI KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CNXH Ở VIỆT NAM**

### 8.1. LÝ LUẬN HÌNH THÁI KINH TẾ XÃ HỘI

8.1.1. Những tiền đề xuất phát để xây dựng lý luận hình thái kinh tế - xã hội

8.1.2. Cấu trúc xã hội, phạm trù hình thái kinh tế - xã hội

8.1.3. Phép biện chứng trong sự vận động và phát triển của các hình thái KT - XH

8.1.4. Giá trị khoa học của lý luận hình thái kinh tế - xã hội

### 8.2. NHẬN THỨC VÀ XHCN VÀ CON ĐƯỜNG ĐI LÊN XHCN

8.2.1. Lựa chọn con đường đi lên CNXH bỏ qua chế độ TBCN

8.2.2. CNH, HĐH là nhiệm vụ trung tâm của thời kỳ quá độ lên CNXH

8.2.3. Kết hợp phát triển lực lượng sản xuất với xây dựng quan hệ sản xuất phù hợp

8.2.4. Kết hợp giữa phát triển KT với chính trị và các mặt khác của đời sống XH

### **Chương 9**

## **GIAI CẤP, DÂN TỘC, NHÂN LOẠI TRONG THỜI ĐẠI VÀ VẬN DỤNG VÀO SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG XHCN Ở VIỆT NAM**

### 9.1. GIAI CẤP VÀ DVVLCÁU TRANH GIAI CẤP

9.1.1. Các quan điểm ngoài mácxít về giai cấp và đấu tranh giai cấp

9.1.2. Quan điểm mácxít về giai cấp và đấu tranh giai cấp

9.1.3. Vấn đề giai cấp và đấu tranh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH

### 9.2. QUAN HỆ GIAI CẤP VỚI DÂN TỘC VÀ NHÂN LOẠI

9.2.1. Quan hệ giai cấp với dân tộc

9.2.2. Quan hệ giai cấp với nhân loại

### 9.3. VẬN DVVLCỤNG QUAN HỆ GIAI CẤP, DÂN TỘC, NHÂN LOẠI TRONG CÁCH MẠNG VIỆT NAM

9.3.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về quan hệ giai cấp, dân tộc, nhân loại

9.3.2. Quan hệ giai cấp, dân tộc, nhân loại trong cách mạng Việt Nam hiện nay

### **Chương 10**

## **LÝ LUẬN VỀ NHÀ NƯỚC VÀ NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XHCN VIỆT NAM**

- 10.1. NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA LÝ LUẬN NHÀ NƯỚC
- 10.1.1. Nguồn gốc, bản chất và đặc trưng của nhà nước
- 10.1.2. Chức năng và vai trò kinh tế của nhà nước
- 10.1.3. Các kiểu và hình thức nhà nước trong lịch sử
- 10.2. NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN VÀ NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XHCN VIỆT NAM
- 10.2.1. Nhà nước pháp quyền
- 10.2.2. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

### Chương 11

## QUAN ĐIỂM CỦA TRIẾT HỌC MÁC – LENIN VỀ CON NGƯỜI VÀ VẤN ĐỀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI VIỆT NAM HIỆN NAY

- 11.1. QUAN ĐIỂM TRIẾT HỌC TRƯỚC MÁC VỀ CON NGƯỜI
- 11.1.1. Quan điểm về con người trong triết học phương Đông
- 11.1.1. Quan điểm về con người trong triết học phương Tây
- 11.2. QUAN ĐIỂM TRIẾT HỌC MÁC -LENIN VỀ CON NGƯỜI
- 11.2.1. Quan điểm của triết học Mác - Lênin về bản chất con người
- 11.2.2. Quan điểm của triết học Mác - Lênin về giải phóng con người
- 11.3. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CON NGƯỜI
- 11.3.1. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về con người
- 11.3.2. Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về con người
- 11.4. VẤN ĐỀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY
- 11.4.1. Con người Việt Nam trong lịch sử
- 11.4.2. Cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay và những vấn đề đặt ra đối với con người Việt Nam
- 11.4.3. Xây dựng con người đáp ứng yêu cầu của cách mạng nước ta

### 9. Số tiết phân bổ:

Nội dung môn học	Phân bổ số tiết của môn học		
	Lý thuyết	Thảo luận (Thực hành)	Tự học
Chương 1	1	1	6
Chương 2	2	2	9
Chương 3	5	2	9
Chương 4	5	2	9
Chương 5	5	2	9
Chương 6	5	1	9
Chương 7	5	1	6
Chương 8	5	1	9
Chương 9	5	1	9
Chương 10	5	1	9
Chương 11	2	1	6
<b>Tổng cộng:</b>	<b>45</b>	<b>15</b>	<b>90</b>

### 10. Tài liệu tham khảo:

#### 10.1. Tài liệu tham khảo chính

1. Giáo trình *Triết học* (Dùng cho học viên cao học và nghiên cứu sinh không thuộc chuyên ngành Triết học), Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2006.
2. Giáo trình *Chuyên đề Triết học*, Tủ sách Đại học Vinh, 2003.

### **10.2. Tài liệu tham khảo**

1. C.Mác, Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2003.
2. V.I. Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2003.
3. *Lịch sử Triết học*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1992.
4. Giáo trình *Triết học*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1999.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, IX, X, XI, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội từ 1996 đến 2016.

### **11. Phương pháp đánh giá môn học:**

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa môn học: 30%
- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%



**NGOẠI NGỮ**  
*Foreign Languages*

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** - PGS.TS. Ngô Đình Phương  
- TS. Trần Bá Tiến  
- PGS.TS. Lê Công Thìn

**1. Tên môn học:** NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH)\_3(2,1)

**2. Mã số môn học:**

**3. Số tín chỉ:** 03

**4. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Lý thuyết tiếng Anh - Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Vinh

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lý thuyết: 30 tiết

- Thảo luận (thực hành), Xemina, bài tập: 15 tiết

- Tự học: 90 giờ

**6. Mô tả tóm tắt môn học:**

- Là học phần cơ sở trong chương trình đào tạo thạc sĩ của tất cả các chuyên ngành.

- Được bố trí giảng dạy trong học kỳ đầu của khoá đào tạo.

**7. Mục tiêu của môn học:**

Cung cấp cho học viên những kiến thức về ngôn ngữ tiếng Anh, rèn luyện và phát triển kỹ năng giao tiếp, giúp cho học viên phương pháp học tiếng Anh có hiệu quả. Cụ thể là, sau khi kết thúc học phần, người học phải đạt được năng lực giao tiếp ở trình độ trung cấp (intermediate level hoặc bằng C), bao gồm tri thức về bình diện ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp), kiến thức hiểu biết về văn hoá các nước nói tiếng Anh và kỹ năng thực hành ngôn ngữ (nghe, nói, đọc, viết), trong đó, kỹ năng đọc, hiểu, dịch phải ở mức thành thạo.

**8. Nội dung môn học:**

**Chương 1**  
**KIẾN THỨC NGÔN NGỮ**

**1.1. NGỮ PHÁP CẤU TRÚC**

1.1.1. Thời hiện tại

1.1.2. Thời quá khứ: quá khứ đơn giản, quá khứ đơn giản tiếp diễn, quá khứ hoàn thành

1.1.3. Thời tương lai

1.1.4. Động từ khuyết thiếu: Cấu trúc diễn đạt khả năng, nghĩa vụ, sự cho phép, phỏng đoán

1.1.5. Dạng câu hỏi

1.1.6. Cấu trúc động từ: Verb pattert

1.1. 7. Động từ thành ngữ: Phrasal verbs

1.1.8. Danh động từ

1.1. 9. Động tính từ

1.1.10. Động từ nguyên thể

1.1.11. Câu điều kiện

1.1.12. Thức bị động

1.1.13. Câu gián tiếp

1.1.14. Câu phức và mệnh đề phụ (chỉ thời gian, nguyên nhân, kết quả, mục

đích...)

1.1.15. Mệnh đề quan hệ: ing và ed clauses

1.1.16. Thức giả định

1.1.17. Cấu trúc nhấn mạnh, đảo ngữ

## 1.2. TỪ VỰNG VÀ NGỮ ÂM

1.2.1. Từ loại (danh từ, động từ, tính từ, đại từ, quán từ, giới từ)

1.2.2. Cấu tạo từ, tiền tố và hậu tố

1.2.3. Danh từ ghép, tính từ ghép.

1.2.4. Khả năng kết hợp giữa động từ và danh từ

1.2.5. Kết hợp của tính từ và danh từ

1.2.6 Từ đồng âm, đồng nghĩa, trái nghĩa

1.2.7 Từ đa nghĩa. Kỹ năng tra từ điển

1.2.8 Những nguyên tắc phát âm, biến đổi âm cơ bản, trọng âm từ, trọng âm câu, ngữ điệu

## Chương 2

### KỸ NĂNG SỬ DỤNG NGÔN NGỮ

2.1. NGHE: Nghe hội thoại, bài nói chuyện, phỏng vấn

2.2. NÓI: Giao tiếp thông thường hàng ngày, trình bày báo cáo, tham gia thảo luận

2.3. ĐỌC: Đọc chi tiết, đọc phân tích, đọc có ghi chép, đọc bài khoá, tóm tắt và dịch

2.4. VIẾT: Viết câu có hướng dẫn, điền từ khai, đơn, viết thư, đơn từ, miêu tả, tường thuật, bài luận ngắn

### 9. Số tiết phân bổ:

Nội dung môn học	Phân bổ số tiết của môn học		
	Lý thuyết	Thảo luận (Thực hành)	Tự học
Chương 1	15	7	46
Chương 2	15	8	44
<b>Tổng cộng:</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>90</b>

### 10. Tài liệu tham khảo:

- Liz and John Soars: *New Headway*. Intermediate. Oxford University Press. 2000.
- Tom Hutchinson: *Lifelines*. Oxford University Press. 1997.
- Adrian Doff, Chiopher Jones: *Language in use*. Intermediate. Cambridge University Press. 1998.
- Simon Haines, Barbara Seward: Oxford University Press. 1997.

### 11. Phương pháp đánh giá môn học:

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa môn học: 30%
- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%

# CÁC HỌC THUYẾT KINH TẾ HIỆN ĐẠI

## The modern economic theory

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** PGS.TS. Bùi Văn Dũng  
PGS.TS. Nguyễn Đăng Bằng  
TS. Nguyễn Thị Hải Yến

**1. Tên môn học: CÁC HỌC THUYẾT KINH TẾ HIỆN ĐẠI**

**2. Mã số môn học:** LSKT (501)

**3. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế

**4. Số tín chỉ:** 3 (2,1)

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lý thuyết: 30 tiết

- Thực hành, Xemina, bài tập: 30 tiết

- Tự học: 90 giờ

**6. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần thuộc kiến thức cơ sở cung cấp những kiến thức nâng cao về các học thuyết kinh tế hiện đại. Sử dụng các phương pháp truyền thống và hiện đại, sử dụng các thiết bị dạy học hiện đại.

**7. Mục tiêu của học phần:** Cung cấp cho học viên hệ thống kiến thức về vận dụng các học thuyết kinh tế hiện đại. Học viên cần có những kiến thức nâng cao về kinh tế và tư tưởng kinh tế. Nắm vững những kiến thức quan trọng liên quan tới vận dụng các học thuyết vào bối cảnh kinh tế hiện nay.

**8. Nội dung học phần:**

### Chương 1

#### TỔNG QUAN VỀ CÁC HỌC THUYẾT KINH TẾ HIỆN ĐẠI

1.1. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU CÁC HỌC THUYẾT KINH TẾ HIỆN ĐẠI

1.2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU CÁC HỌC THUYẾT KINH TẾ HIỆN ĐẠI

1.3. Ý NGHĨA KHOA HỌC

### Chương 2

#### CÁC LÝ THUYẾT KINH TẾ CỦA TRƯỜNG PHÁI TÂN CỔ ĐIỂN

2.1. HOÀN CẢNH RA ĐỜI VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA LÝ THUYẾT KINH TẾ TÂN CỔ ĐIỂN

2.2. MỘT SỐ LÝ THUYẾT KINH TẾ CỔ ĐIỂN

2.2.1. Lý luận giá trị: Giá trị ích lợi, giá trị chủ quan

2.2.2. Lý luận về phân phối, tiền lương và lợi nhuận

2.2.3. Lý thuyết cung - cầu và giá cả

2.2.4. Lý thuyết thăng bằng tổng quát

2.3. MỘT SỐ ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC LÝ THUYẾT CỦA PHÁI TÂN CỔ ĐIỂN

2.3.1. Những đóng góp lý luận

2.3.2. Những hạn chế lịch sử

### Chương 3

#### CÁC LÝ THUYẾT CỦA TRƯỜNG PHÁI KEYNES

3.1. SỰ XUẤT HIỆN LÝ THUYẾT KINH TẾ KEYNES VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA NÓ

3.1.1. Sự xuất hiện lý thuyết Keynes

3.1.2. Đặc điểm

3.2. LÝ THUYẾT LÝ THUYẾT CHUNG VỀ VIỆC LÀM CỦA KEYNES

- 3.2.1. Khuynh hướng tiêu dùng giới hạn
- 3.2.2. Khuynh hướng tiêu dùng giới hạn và số nhân
- 3.2.3. Hiệu quả giới hạn của tư bản
- 3.2.4. Lãi suất
- 3.3. LÝ THUYẾT VỀ SỰ CAN THUYẾT CỦA NHÀ NƯỚC VÀO KINH TẾ CỦA KEYNES
- 3.4. MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ LÝ THUYẾT KINH TẾ CỦA KEYNES
- 3.5. CÁC LÝ THUYẾT CỦA TRƯỜNG PHÁI “KEYNES MỚI”

#### **Chương 4**

### **CÁC LÝ THUYẾT KINH TẾ CỦA TRƯỜNG PHÁI “TỰ DO MỚI”**

- 4.1. TRƯỜNG PHÁI “KINH TẾ TỰ DO MỚI” – KHÁI NIỆM, NGUỒN GỐC LÝ LUẬN VÀ ĐẶC ĐIỂM
  - 4.1.1. Khái niệm về trường phái “tự do mới”
  - 4.1.2. Nguồn gốc lý luận
  - 4.1.3. Đặc điểm
- 4.2. MỘT SỐ KHUYNH HƯỚNG TIÊU BIỂU CỦA TRƯỜNG PHÁI KINH TẾ “TỰ DO MỚI”
  - 4.2.1. Các khuynh hướng tự do kinh tế mới ở Mỹ
    - 4.2.1.1. Những người theo thuyết tiền tệ
    - 4.2.1.2. Phái “kinh tế vĩ mô mong đợi hợp lý” ở Mỹ
  - 4.2.2. Chủ nghĩa tự do kinh tế mới ở Đức
- 4.3. MỘT SỐ ĐÁNH GIÁ VỀ LÝ THUYẾT CỦA TRƯỜNG PHÁI “TỰ DO MỚI”

#### **Chương 5**

### **CÁC LÝ THUYẾT KINH TẾ CỦA TRƯỜNG PHÁI CHÍNH HIỆN ĐẠI**

- 5.1. LÝ THUYẾT VỀ NỀN KINH TẾ HỖN HỢP
  - 5.1.1. Sự xuất hiện và đặc điểm
  - 5.1.2. Một số lý thuyết trong kinh tế học của P.A.Samuelson
    - 5.1.2.1. Lý thuyết về nền kinh tế hỗn hợp
    - 5.1.2.2. Cơ chế thị trường
    - 5.1.2.3. Vai trò của chính phủ trong nền kinh tế thị trường
- 5.2. LÝ THUYẾT VỀ GIỚI HẠN KHẢ NĂNG SẢN XUẤT VÀ SỰ LỰA CHỌN
- 5.3. LÝ THUYẾT THẤT NGHIỆP
- 5.4. LÝ THUYẾT TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

#### **Chương 6**

### **CÁC LÝ THUYẾT VỀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ**

- 6.1. HOÀN CẢNH RA ĐỜI CỦA CÁC LÝ THUYẾT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
- 6.2. MỘT SỐ TƯ TƯỞNG KINH TẾ VỀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
  - 6.2.1. Một số khái niệm: thương mại quốc tế, tỷ giá hối đoái, cán cân thanh toán quốc tế
  - 6.2.2. Nguồn gốc xuất hiện tư tưởng thương mại quốc tế
  - 6.2.3. Quá trình phát triển của tư tưởng thương mại quốc tế
  - 6.2.3. Lý thuyết lợi thế so sánh và thương mại quốc tế ngày nay

## **9. Số tiết phân bổ:**

Nội dung học phần	Phân bổ số tiết của học phần		
	Lý thuyết	Thảo luận	Tự học
Chương 1	4	4	12
Chương 2	6	6	18

Chương 3	5	5	15
Chương 4	5	5	15
Chương 5	6	6	18
Chương 6	4	4	12
<b>Tổng cộng:</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>90</b>

## **10. Học liệu:**

### **10.1. Tài liệu tham khảo chính**

1. Nguyễn Đăng Bằng, Nguyễn Thị Trâm (Chủ biên), Nguyễn Thị Thị Hải Yên, Nguyễn Văn Quỳnh, *Lịch sử các học thuyết kinh tế*, Nxb Đại học Vinh, 2015.
2. Mai Ngọc Cường, Bùi Văn Dũng, Trần Việt Tiến, *Lịch sử các học thuyết kinh tế*, Nxb Đại học Vinh, 2014.

### **10.2. Tài liệu tham khảo**

1. Pôlianxky và U. Đanxốp. *Lịch sử tư tưởng kinh tế*. Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội 1978.
2. A. Geledan. *Lịch sử tư tưởng kinh tế*. Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội 1996.
3. Smith. A. *Sự giàu có của các dân tộc*. Nxb Giáo dục 1998.
4. D. Ricardo. *Nguyên lý kinh tế chính trị và thuế khóa*. Nxb Chính trị Quốc gia 2001.
5. Mai Ngọc Cường. *Giải thưởng Nobel về kinh tế học (1969 - 2002)*. Nxb Thống kê 2003.
6. Mai Ngọc Cường. *Lịch sử các học thuyết kinh tế*. Nxb Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
7. Robert L. HeilBroner: *Các nhà kinh tế vĩ đại - Cuộc đời, thời đại và tư tưởng*. Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội 1997.

## **11. Phương pháp đánh giá học phần:**

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa học phần: 30%
- Thi kết thúc học phần hoặc tiểu luận: 50%

# KINH TẾ VĨ MÔ NÂNG CAO

## *Advanced Macroeconomics*

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** TS. Nguyễn Hoài Nam  
PGS.TS. Nguyễn Đăng Bằng  
TS. Nguyễn Thị Minh Phượng

- 1. Tên môn học: KINH TẾ VĨ MÔ NÂNG CAO**
- 2. Mã số môn học: KTVM (502)**
- 3. Số tín chỉ: 3 (2,1)**
- 4. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Kinh tế, khoa Kinh tế
- 5. Phân bổ thời gian:**
  - Lý thuyết: 30 tiết
  - Thực hành, Xemina, bài tập: 30 tiết
  - Tự học: 90 giờ
- 6. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần thuộc kiến thức nâng cao kinh tế học vĩ mô và được sử dụng trong nghiên cứu các môn học chuyên ngành. Sử dụng các phương pháp truyền thống và hiện đại, sử dụng các thiết bị dạy học hiện đại.
- 7. Mục tiêu của học phần:** Cung cấp cho học viên nền tảng tri thức kinh tế học và chuyên sâu kinh tế học vĩ mô, khung khổ phân tích định lượng các hiện tượng, quá trình kinh tế trên quy mô tổng thể của nền kinh tế quốc dân. Học viên phải có kiến thức kinh tế tổng hợp, như lịch sử các học thuyết kinh tế hiện đại, kiến thức toán học.
- 8. Nội dung học phần:**

### **Chương 1**

#### **KHOA HỌC KINH TẾ VĨ MÔ**

- 1.1. KINH TẾ VĨ MÔ LÀ GÌ?
  - 1.1.1. Một số vấn đề kinh tế vĩ mô then chốt
  - 1.1.2. Nội dung môn học
- 1.2. ĐO LƯỜNG GIÁ TRỊ CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ
  - 1.2.1. Tổng sản phẩm trong nước
  - 1.2.2. Các thước đo khác về tổng thu nhập
  - 1.2.3. Các phương pháp tính GDP
  - 1.2.4. GDP danh nghĩa và thực tế
  - 1.2.5. Chỉ số điều chỉnh GDP
  - 1.2.6. GDP và phúc lợi kinh tế
- 1.3. ĐO LƯỜNG CHI PHÍ SINH HOẠT
  - 1.3.1 Chỉ số giá tiêu dùng
  - 1.3.2. CPI và chỉ số điều chỉnh GDP
- 1.4. ĐO LƯỜNG THẤT NGHIỆP
  - 1.4.1. Khái niệm
  - 1.4.2. Đo lường

### **Chương 2**

#### **SẢN XUẤT, PHÂN PHỐI VÀ PHÂN BỐ THU NHẬP QUỐC DÂN**

- 2.1. ĐIỀU GÌ QUYẾT ĐỊNH TỔNG MỨC SẢN XUẤT HÀNG HÓA VÀ DỊCH VỤ CỦA MỘT NỀN KINH TẾ?
  - 2.1.1. Các nhân tố sản xuất
  - 2.1.2. Hàm sản xuất
  - 2.1.3. Cung về hàng hóa và dịch vụ

## 2.2. THU NHẬP QUỐC DÂN ĐƯỢC PHÂN PHỐI NHƯ THẾ NÀO CHO CÁC NHÂN TỐ SẢN XUẤT?

- 2.2.1. Điều gì quyết định giá nhân tố sản xuất?
- 2.2.2. Các quyết định mà doanh nghiệp cạnh tranh phải đối phó
- 2.2.3. Cầu của doanh nghiệp về các nhân tố sản xuất
- 2.2.4. Phân phối thu nhập quốc dân

## 2.3. ĐIỀU GÌ QUYẾT ĐỊNH CẦU HÀNG HÓA VÀ DỊCH VỤ?

- 2.3.1. Tiêu dùng
- 2.3.2. Đầu tư
- 2.3.3. Chi tiêu chính phủ

## 2.4. ĐIỀU GÌ LÀM CHO CUNG VÀ CẦU VỀ HÀNG HÓA DỊCH VỤ CÂN BẰNG

- 2.4.1. Cân bằng trên thị trường hàng hóa và dịch vụ
- 2.4.2. Cân bằng thị trường tài chính
- 2.4.3. Sự thay đổi tiết kiệm
- 2.4.4. Sự thay đổi cầu đầu tư

### **Chương 3**

#### **TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ**

### 3.1. VAI TRÒ CỦA TÍCH LŨY TƯ BẢN

- 3.1.1. Cung và cầu về hàng hóa
- 3.1.2. Tăng trưởng khối lượng tư bản ở trạng thái dừng
- 3.1.3. Ảnh hưởng của tiết kiệm đến tăng trưởng
- 3.1.4. Trạng thái vàng
- 3.1.5. So sánh các trạng thái dừng

### 3.2. TÁC ĐỘNG CỦA TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

- 3.2.1. Trạng thái dừng với tăng trưởng dân số
- 3.2.2. Ảnh hưởng của tăng trưởng dân số

### 3.3. TIẾN BỘ CÔNG NGHỆ TRONG MÔ HÌNH SOLOW

- 3.3.1. Hiệu quả lao động
- 3.3.2. Trạng thái dừng với tiến bộ công nghệ

### 3.4. CHÍNH SÁCH THỨC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG

- 3.4.1. Đánh giá tỷ lệ tiết kiệm
- 3.4.2. Phân bổ đầu tư của nền kinh tế
- 3.4.3. Khuyến khích tiến bộ công nghệ

### 3.5. VƯỢT RA KHỎI MÔ HÌNH SOLOW: LÝ THUYẾT TĂNG TRƯỞNG NỘI SINH

- 3.5.1. Mô hình cơ bản
- 3.5.2. Mô hình hai khu vực

### **Chương 4**

#### **NỀN KINH TẾ TRONG DÀI HẠN**

### 4.1. CÁC LUỒNG CHU CHUYỂN HÀNG HÓA VÀ VỐN QUỐC TẾ

- 4.1.1. Vai trò của xuất khẩu ròng
- 4.1.2. Luồng vốn ra nước ngoài ròng (Net capital Outflow) và cán cân thương mại (Trade Balance)

### 4.2. TIẾT KIỆM VÀ ĐẦU TƯ TRONG MỘT NỀN KINH TẾ NHỎ, MỞ CỬA

- 4.2.1. Vốn tự do chu chuyển và lãi suất thế giới
- 4.2.2. Tác động của chính sách đối với cán cân thương mại

### 4.3. TỶ GIÁ HỐI ĐOÁI

- 4.3.1. Tỷ giá hối đoái danh nghĩa và tỷ giá hối đoái thực tế
- 4.3.2. Tỷ số giá hối đoái thực tế và cán cân thương mại

#### 4.3.3. Tác động của chính sách đối với tỷ giá hối đoái thực tế

### **Chương 5**

## **TỔNG CẦU TRONG NỀN KINH TẾ ĐÓNG**

### 5.1. THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA VÀ ĐƯỜNG IS

5.1.1. Mô hình giao điểm Keynes

5.1.2. Lãi suất, đầu tư và đường IS

5.1.3. Độ dốc của đường IS

### 5.2. THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ VÀ ĐƯỜNG LM

5.2.1. Lý thuyết ưa thích thanh khoản

5.2.2. Thu nhập, cầu tiền và đường LM

5.2.3. Độ dốc của đường LM

5.2.4. Vị trí của đường LM

### 5.3. CÂN BẰNG ĐỒNG THỜI TRÊN THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA VÀ TIỀN TỆ

### 5.4. GIẢI THÍCH NHỮNG BIẾN ĐỘNG KINH TẾ BẰNG MÔ HÌNH IS - LM

5.4.1. Chính sách tài khóa và sự dịch chuyển đường IS

5.4.2. Hiện tượng lẩn át đầu tư và hiệu quả của chính sách tài khóa

5.4.3. Chính sách tiền tệ và sự dịch chuyển đường LM

### 5.5. MÔ HÌNH IS – LM VỚI TƯ CÁCH LÀ LÝ THUYẾT VỀ TỔNG CẦU

5.5.1. Từ mô hình IS-LM đến đường tổng cầu

5.5.2. Chính sách tài khóa - tiền tệ và sự dịch chuyển đường tổng cầu

### **Chương 6**

## **TỔNG CẦU TRONG NỀN KINH TẾ MỞ**

### 6.1. MÔ HÌNH MUNDELL - FLEMING

6.1.1. Giả thiết then chốt: Nền kinh tế nhỏ, mở cửa với vốn tự do chu chuyển

6.1.2. Thị trường hàng hóa và đường IS\*

6.1.3. Thị trường tiền tệ và đường LM\*

6.1.4. Cân bằng chung trên các thị trường

### 6.2. NỀN KINH TẾ NHỎ, MỞ TRONG ĐIỀU KIỆN TỶ GIÁ THẢ NỔI

6.2.1. Chính sách tài khóa

6.2.2. Chính sách tiền tệ

6.2.3. Chính sách thương mại

### 6.3. NỀN KINH TẾ NHỎ, MỞ CỬA TRONG ĐIỀU KIỆN TỶ GIÁ CỐ ĐỊNH

6.3.1. Hệ thống tỷ giá hối đoái cố định hoạt động như thế nào?

6.3.2. Chính sách tài khóa

6.3.3. Chính sách tiền tệ

6.3.4. Chính sách thương mại

### 6.4. SỰ KHÁC BIỆT LÃI SUẤT GIỮA CÁC NƯỚC

6.4.1. Rủi ro và kỳ vọng về tỷ giá hối đoái

6.4.2. Sự khác biệt lãi suất trong mô hình Mudell-Fleming

### 6.5. TỶ GIÁ NÊN THẢ NỔI HAY CỐ ĐỊNH?

### **Chương 7**

## **CHÍNH SÁCH ỔN ĐỊNH**

### 7.1. CHÍNH SÁCH NÊN CHỦ ĐỘNG HAY BỊ ĐỘNG?

7.1.1. Sự chậm trễ trong việc lập và phát huy tác dụng của các chính sách

7.1.2. Dự đoán kinh tế là một công việc khó khăn

7.1.3. Kỳ vọng và phê phán của Lucas

### 7.2. CÁC CHÍNH SÁCH NÊN ĐƯỢC THỰC THI THEO QUY TẮC HAY TÙY NGHI?



- 7.2.1. Mất niềm tin vào các nhà hoạch định chính sách và quá trình chính trị
- 7.2.2. Tính bất nhất của chính sách tùy nghi
- 7.2.3. Các quy tắc cho chính sách tiền tệ
- 7.2.4. Các quy tắc cho chính sách tài khóa

### **Chương 8**

## **THÂM HỤT NGÂN SÁCH VÀ NỢ CHÍNH PHỦ**

### **8.1. CÁC VẤN ĐỀ PHÁT SINH TRONG VIỆC ĐO LƯỜNG THÂM HỤT NGÂN SÁCH**

- 8.1.1. Lạm phát
- 8.1.2. Sự thay đổi tài sản
- 8.1.3. Các khoản nợ không được tính
- 8.1.4. Chu kỳ kinh doanh

### **8.2. QUAN ĐIỂM TRUYỀN THỐNG VỀ NỢ CHÍNH PHỦ**

- 8.2.1. Logic cơ bản của tương đương Ri-các-đô
- 8.2.2. Người tiêu dùng và thuế tương lai
- 8.2.3. Sự thiên cận
- 8.3.3. Sự hạn chế vay nợ
- 8.3.4. Các thể hệ tương lai

### **9. Số tiết phân bổ:**

Nội dung học phần	Phân bổ số tiết của môn học		
	Lý thuyết	Thảo luận	Tự học
Chương 1	3	3	9
Chương 2	4	4	12
Chương 3	4	4	12
Chương 4	4	4	12
Chương 5	3	3	9
Chương 6	4	4	12
Chương 7	4	4	12
Chương 8	4	4	12
<b>Tổng cộng</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>90</b>

### **10. Học liệu**

#### **10.1. Giáo trình chính**

1. David Begg, Stanley Fischer, Rudiger Dornbusch, *Kinh tế học vĩ mô*, Nxb Thống kê, 2003.
2. PGS.TS. Vũ Kim Dũng, Nguyễn Văn Công (Đồng chủ biên), (2013), *Giáo trình kinh tế học tập ( II)*, Nxb Đại học KTQD Hà Nội.

#### **10.2. Tài liệu tham khảo**

1. Nguyễn Văn Công, (2010), *Bài giảng và thực hành kinh tế vĩ mô II*, Nxb lao động.
2. Vũ Thu Giang, Phạm Thị Kiều Thu, Nguyễn Văn Công, *Bài tập kinh tế vĩ mô: Tóm tắt nội dung - bài tập - đáp án*, Nxb Thống kê, 2003.
3. Trần Quang Lâm, *Tập bài giảng Kinh tế vĩ mô (dùng cho CH và NCS)*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2003.

### **11. Phương pháp đánh giá môn học:**

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa môn học: 30%
- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%.

# QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI

## *State management of economic and social*

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** TS. Trần Thị Hoàng Mai  
NCS. Đào Quang Thắng  
PGS. TS. Mai Ngọc Anh

1. **Tên môn học:** QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI 3 (2, 1)
2. **Mã số môn học:** QLNN (503)
3. **Số tín chỉ:** 3 (2,1)
4. **Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế
5. **Phân bổ thời gian:**
  - Lý thuyết: 30 tiết
  - Thực hành, Xemina, bài tập: 30 tiết
  - Tự học: 90 giờ
6. **Mô tả tóm tắt học phần:** Cung cấp cho người học những kiến thức chuyên sâu về QLNN về kinh tế - xã hội, đặc biệt trong bối cảnh đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế của Việt Nam.
7. **Mục tiêu của học phần:** Hiểu và nắm vững quan điểm, đường lối đổi mới quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội của Đảng, nhà nước Việt Nam trong thực tiễn hiện nay, vận dụng sáng tạo trong hoạt động thực tiễn của mỗi học viên.
8. **Nội dung học phần:**

### Chương 1

## QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA CÁC QUỐC GIA

- 1.1. VAI TRÒ KINH TẾ CỦA NHÀ NƯỚC TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN
  - 1.1.1. Nhà nước và vai trò kinh tế của nhà nước
  - 1.1.2. Quan hệ giữa vai trò kinh tế của nhà nước với các lĩnh vực của đời sống chính trị - xã hội khác
- 1.2. VAI TRÒ CỦA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ
  - 1.2.1. Khái niệm và đặc điểm quản lý nhà nước về kinh tế
  - 1.2.2. Xu hướng tăng cường vai trò QLNN về kinh tế
  - 1.2.3. QLNN về kinh tế - nhân tố của ổn định và tăng trưởng kinh tế - xã hội quốc gia
- 1.3. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ XÃ HỘI
  - 1.3.1. Một số khái niệm cơ bản
  - 1.3.2. Chủ thể và khách thể quản lý nhà nước về xã hội
  - 1.3.3. Đặc điểm quản lý nhà nước về xã hội
  - 1.3.4. Nguyên tắc quản lý nhà nước về xã hội

### Chương 2

## CHỨC NĂNG VÀ NỘI DUNG CỦA QLNN VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI

- 2.1. KHÁI QUÁT VỀ CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ
  - 2.1.1. Khái niệm, vai trò của chức năng QLNN về kinh tế
  - 2.1.2. Các chức năng cơ bản của QLNN về kinh tế
    - 2.1.2.1. Tạo môi trường cho nền kinh tế hoạt động

- 2.1.2.2. Định hướng, hướng dẫn
- 2.1.2.3. Tổ chức thực hiện
- 2.1.2.4. Điều tiết nền kinh tế
- 2.1.2.5. Kiểm tra, kiểm soát
- 2.1.3. Việc thực hiện các chức năng quản lý nhà nước về kinh tế ở các nước kinh tế phát triển
- 2.1.4. Việc thực hiện các chức năng quản lý nhà nước về kinh tế ở Việt Nam hiện nay
- 2.2. NỘI DUNG CHỦ YẾU QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG ĐIỀU KIỆN THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
  - 2.2.1. Khái quát những nội dung chủ yếu của QLNN về kinh tế
  - 2.2.2. Đổi mới QLNN về kinh tế ở Việt Nam
- 2.3. CHỨC NĂNG VÀ NỘI DUNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI
  - 2.3.1. Chức năng quản lý nhà nước về xã hội
  - 2.3.2. Đổi mới nội dung quản lý nhà nước về xã hội

### **Chương 3**

## **HỆ THỐNG TỔ CHỨC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI**

- 3.1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ HỆ THỐNG TỔ CHỨC QLNN VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI
  - 3.1.1. Cơ sở lý thuyết để xây dựng hệ thống tổ chức quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội
  - 3.1.2. Căn cứ thực tiễn xây dựng hệ thống tổ chức quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội ở Việt Nam
- 3.2. CÁC MÔ HÌNH TỔ CHỨC QLNN VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI
  - 3.2.1. Mô hình tập trung
  - 3.2.2. Mô hình phi tập trung
- 3.3. XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN HỆ THỐNG TỔ CHỨC QLNN VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI Ở VIỆT NAM
  - 3.3.1. Xây dựng các cơ quan quản lý ngành
  - 3.3.2. Xây dựng các cơ quan quản lý theo địa phương
  - 3.3.3. Cải cách hành chính và lề lối làm việc

### **Chương 4**

## **ĐỘI NGŨ CÔNG CHỨC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI**

- 4.1. KHÁI NIỆM VÀ PHÂN LOẠI CÔNG CHỨC QLNN
  - 4.1.1. Khái niệm công chức QLNN
  - 4.1.2. Phân loại công chức QLNN
- 4.2. NHỮNG YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN CỦA CÔNG CHỨC QLNN
  - 4.2.1. Yêu cầu
  - 4.2.2. Tiêu chuẩn
- 4.3. THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ CÔNG CHỨC QLNN Ở VIỆT NAM
  - 4.3.1. Quá trình hình thành, phát triển
  - 4.3.2. Những vấn đề đặt ra
  - 4.3.3. Nguyên nhân
- 4.4. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP CƠ BẢN XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÔNG CHỨC QLNN Ở VIỆT NAM PHÙ HỢP VỚI VẬN HÀNH NỀN KINH TẾ THEO CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG

4.4.1. Phương hướng

4.4.2. Giải pháp

## Chương 5

### THÔNG TIN VÀ QUYẾT ĐỊNH TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI

#### 5.1. THÔNG TIN TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI

##### 5.1.1. Khái niệm và vai trò của thông tin trong quản lý Nhà nước

5.1.2. Các yêu cầu đối với thông tin

5.1.3. Các loại thông tin

5.1.4. Hệ thống thông tin quản lý (MIS)

#### 5.2. QUYẾT ĐỊNH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI

5.2.1. Khái niệm và các loại hình quyết định quản lý Nhà nước

5.2.2. Yêu cầu đối với quyết định Nhà nước

5.2.3. Căn cứ ra quyết định

5.2.4. Quá trình quyết định

5.2.5. Các phương pháp và kỹ thuật quyết định

#### 5.3. VĂN BẢN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

5.3.1. Khái niệm và vai trò của văn bản trong hoạt động quản lý của các cơ quan Nhà nước

5.3.2. Các loại hình văn bản quản lý Nhà nước

## Chương 6

### HỆ THỐNG CÔNG CỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI

#### 6.1. TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG CÔNG CỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI

6.1.1. Khái niệm

6.1.2. Vai trò và đặc điểm

6.1.3. Các công cụ chủ yếu trong quản lý Nhà nước

#### 6.2. VẬN DỤNG CÁC CÔNG CỤ TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

6.2.1. Thực trạng sử dụng các công cụ trong QLNN về kinh tế - xã hội ở Việt Nam

6.3.1. Phương hướng và giải pháp chủ yếu tăng cường vận dụng các công cụ quản lý

### 9. Số tiết phân bổ:

Nội dung học phần	Phân bổ số tiết của học phần		
	Lý thuyết	Thảo luận	Tự học
Chương 1	4	4	12
Chương 2	6	6	18
Chương 3	4	4	12
Chương 4	6	6	18
Chương 5	6	6	18
Chương 6	4	4	12
<b>Tổng cộng:</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>90</b>

### 10. Học liệu

#### 10.1. Tài liệu tham khảo chính

1. Đỗ Hoàng Toàn, Mai Văn Bưu, *Giáo trình quản lý nhà nước về kinh tế*, Nxb Đại học Kinh tế quốc dân, 2008.
2. Học viện Hành chính quốc gia, *Giáo trình về Quản lý hành chính nhà nước* (tập 1,2,3), NXB Giáo dục, 1994.

#### **10.2. Tài liệu tham khảo**

1. Nguyễn Văn Chơn, *Quản lý nhà nước về kinh tế và quản trị kinh doanh trong xây dựng*, Nxb Thống kê, 2004
2. Đinh Ngọc Thắng, *Giáo trình lý luận chung về nhà nước và pháp luật*, Nxb Đại học Vinh, 2011.
3. Phạm Việt Vượng, *Quản lý hành chính Nhà nước và quản lý ngành Giáo dục và Đào tạo*, NXB Đại học Sư phạm, 2008
4. Vũ Hoài Nam, *Tìm hiểu về ngạch cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước*, NXB Tư pháp, 2012.
5. Thái Vĩnh Thắng, *Tổ chức và kiểm soát quyền lực nhà nước*, NXB Tư pháp, 2011.
6. Khoa Khoa học quản lý, Đại học Kinh tế quốc dân, *Giáo trình quản lý kinh tế*, Nxb Chính trị Quốc gia, 2003.
7. Vũ Kim Dũng, *Giáo trình kinh tế quản lý*, Nxb Thống kê, 2003.
8. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn Kiện Đại hội Đảng lần thứ VI, VII, VIII, IX, X, XI, XII*.

#### **11. Phương pháp đánh giá học phần:**

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa học phần: 30%
- Thi kết thúc học phần hoặc tiểu luận: 50%.

# PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC KINH TẾ

## *Scientific research methods of economic activity*

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** TS. Nguyễn Thị Minh Phương  
TS. Đinh Trung Thành  
NCS. Trần Thị Thanh Tâm

- 1. Tên môn học:** PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC KINH TẾ \_ 3 (2,1)
- 2. Mã số môn học:** PPNC (504)
- 3. Số tín chỉ :** 3 (2,1)
- 4. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế
- 5. Phân bổ thời gian:**
  - Lý thuyết: 30 tiết
  - Thực hành, Xemina, bài tập: 30 tiết
  - Tự học: 90 giờ
- 6. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần thuộc kiến thức chuyên ngành bắt buộc trong chương trình cao học Quản lý kinh tế. Trang bị những phương pháp luận nghiên cứu khoa học nói chung; kỹ năng tiếp cận các vấn đề kinh tế; giới thiệu các phương pháp định tính và định lượng, kỹ năng xử lý và phân tích số liệu; thiết bị hiện đại trợ giúp nghiên cứu khoa học cơ bản; thiết kế các mô hình phân tích kinh tế; xử lý thông tin trợ giúp của nhiều công cụ hiện đại.
- 7. Mục tiêu của học phần:** Trang bị cho người học hệ thống phương pháp nghiên cứu khoa học nói chung và nghiên cứu các môn học cho ngành Quản lý kinh tế nói riêng.
- 8. Nội dung học phần:**

### Chương 1

#### TỔNG QUAN VỀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC KINH TẾ

- 1.1. CÁC KHÁI NIỆM VỀ KHOA HỌC VÀ NGHIÊN CỨU
- 1.2. ĐẶC ĐIỂM CỦA NGHIÊN CỨU KHOA HỌC KINH TẾ
- 1.3. CÁC LOẠI NGHIÊN CỨU
- 1.4. PHẠM VI VÀ VAI TRÒ CỦA NGHIÊN CỨU KINH TẾ
- 1.5. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
  - 1.5.1. Vai trò vị trí, ý nghĩa của nghiên cứu khoa học
  - 1.5.2. Các bước tiến hành nghiên cứu

### Chương 2

#### XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

- 2.1. KỸ NĂNG XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ VÀ MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU
  - 2.1.1. Tầm quan trọng của việc xác định đúng vấn đề
  - 2.1.2. Những xem xét khi lựa chọn vấn đề nghiên cứu
- 2.2. CÁCH THIẾT LẬP CÂU HỎI VÀ GIẢ THIẾT NGHIÊN CỨU
- 2.3. CÁC BƯỚC XÁC LẬP ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU
- 2.4. ĐẶT TÊN ĐỀ TÀI  
(Hướng dẫn Học viên xác định ý tưởng, chủ đề nghiên cứu của từng nhóm)

### Chương 3

#### PHƯƠNG PHÁP THU THẬP VÀ TRÌNH BÀY DỮ LIỆU

- 3.1. CÁC LOẠI DỮ LIỆU, SỐ LIỆU
- 3.2. CÁC PHƯƠNG PHÁP THU THẬP DỮ LIỆU

- 3.2.1. Xác định dữ liệu cần thu thập
- 3.2.2. Phân loại dữ liệu
- 3.2.3. Các phương pháp thu thập
- 3.3. CÁC PHƯƠNG PHÁP TRÌNH BÀY DỮ LIỆU
  - 3.3.1. Phương pháp phân tổ
  - 3.3.2. Phương pháp bảng thống kê
  - 3.3.3. Phương pháp đồ thị
  - 3.3.4. Hoạt động nhóm chuyên gia

#### **Chương 4**

### **PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH DỮ LIỆU**

- 4.1. NHỮNG YÊU CẦU TRONG PHÂN TÍCH DỮ LIỆU
- 4.2. CÁC ĐẠI LƯỢNG ĐO LƯỜNG
- 4.3. CÁC PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH
  - 4.2.1. Phương pháp so sánh
  - 4.2.2. Phương pháp dãy số
  - 4.2.3. Phương pháp thay thế liên hoàn
  - 4.2.4. Phương pháp tính số chênh lệch
  - 4.2.5. Phương pháp chỉ số

#### **Chương 5**

### **PHƯƠNG PHÁP VIẾT BÁO CÁO KHOA HỌC**

- 5.1. QUÁ TRÌNH VIẾT BÁO CÁO NGHIÊN CỨU
  - 5.1.1. Lên kế hoạch viết báo cáo nghiên cứu
  - 5.1.2. Thiết kế báo cáo
  - 5.1.3. Cơ cấu bài viết
  - 5.1.4. Lựa chọn phong cách viết
  - 5.1.5. Lên thời gian biểu viết báo cáo
- 5.2. NỘI DUNG CỦA BÁO CÁO NGHIÊN CỨU
  - 5.2.1. Lời giới thiệu
  - 5.2.2. Những vấn đề chung có liên quan đến vấn đề nghiên cứu
  - 5.2.3. Phương pháp nghiên cứu
- 5.3. TRÌNH BÀY BÁO CÁO NGHIÊN CỨU
  - 5.3.1. Xét duyệt đề cương và hướng dẫn chỉnh sửa phiếu phỏng vấn nghiên cứu của nhóm Học viên;
  - 5.3.2. Nhóm Học viên trình bày đề cương và bảng câu hỏi
  - 5.3.3. Trình bày các dữ liệu định tính
  - 5.3.4. Trình bày các dữ liệu định lượng
- 5.4. TRÌNH BÀY KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU
  - 5.4.1. Phân tích môi trường
  - 5.4.2. Xem xét các lựa chọn
  - 5.4.3. Xây dựng bài trình bày
  - 5.4.4. Truyền đạt thông điệp
  - 5.4.5. Đánh giá sự phản hồi
- 5.5. GIỚI THIỆU CÁC QUY ĐỊNH VÀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN LUẬN VĂN THẠC SĨ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, CỦA NHÀ TRƯỜNG VÀ CỦA KHOA

#### **9. Hình thức tổ chức dạy học:**

<b>Nội dung môn học</b>	<b>Phân bố số tiết của môn học</b>
-------------------------	------------------------------------

	<b>Lý thuyết</b>	<b>Thảo luận (Thực hành)</b>	<b>Tự học</b>
Chương 1	5	3	30
Chương 2	6	3	12
Chương 3	6	3	12
Chương 4	7	3	24
Chương 5	6	3	12
<b>Tổng cộng:</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>90</b>

## **10. Học liệu**

### **10.1. Tài liệu tham khảo chính**

1. Đặng Kim Cương, *Phương pháp viết báo cáo tốt nghiệp*, Nxb Giao thông vận tải, 2008.
2. Vũ Cao Đàm, *Giáo trình Phương pháp nghiên cứu khoa học*, Nxb Thế giới, 2008.

### **10.2. Tài liệu tham khảo**

1. Nguyễn Thị Cành, *Phương pháp và phương pháp luận nghiên cứu khoa học kinh tế*, Nxb Đại học quốc gia TP Hồ Chí Minh, 2004.
2. Vũ Cao Đàm, *Phương pháp nghiên cứu khoa học*, Nxb Thống kê, Hà Nội, 2005.
3. Mark Saunders, Philip Lewis, Adirian Thornhill, *Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh*, Nxb Tài chính, 2010.
4. Trung Nguyên, *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, Nxb Giao thông vận tải, 2008.
5. Nguyễn Văn Lê, *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, Nxb Trẻ, 2001.
6. Phạm Lan Phương, *Phương pháp nghiên cứu khoa học và chuẩn bị luận văn tốt nghiệp cho Học viên*, Nxb Đại học Quốc gia, 2002.
7. Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2005), *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS*, Nxb Thống kê.
8. Các mẫu đề tài, luận văn tốt nghiệp đại học, cao học.
9. Các văn bản, thông tư, quy định hướng dẫn thực hiện làm luận văn Thạc sĩ của Bộ Giáo dục và đào tạo, của Trường, của khoa Kinh tế.

## **11. Phương pháp đánh giá môn học:**

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa môn học: 30%
- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%



**KINH TẾ QUỐC TẾ NÂNG CAO**  
*Advanced international economics*

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:**

TS. Trần Thị Hoàng Mai  
TS. Đinh Trung Thành  
NCS. Trần Thị Thanh Tâm

- 1. Tên môn học: HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ**
- 2. Mã số môn học: KTQT (505)**
- 3. Số tín chỉ: 3 (2,1)**
- 4. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Kinh tế, khoa Kinh tế
- 5. Phân bổ thời gian:**
  - Lý thuyết: 30 tiết
  - Thực hành, Xemina, bài tập: 30 tiết
  - Tự học: 90 giờ
- 6. Mô tả tóm tắt học phần:** Vị trí môn học: thuộc học phần kiến thức tự chọn, cung cấp những kiến thức chuyên sâu về kinh tế quốc tế, tạo cơ sở cho việc đi sâu nghiên cứu Quản lý kinh tế.
- 7. Mục tiêu của học phần:** Trang bị những tri thức kinh tế chuyên sâu về các lý luận kinh tế trong giao dịch quốc tế, kinh tế đối ngoại. Học viên phải có kiến thức về Kinh tế học vĩ mô và vi mô; kiến thức về ngoại thương, quan hệ kinh tế đối ngoại.
- 8. Nội dung học phần:**

**Chương 1**

**TỔNG QUAN VỀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VÀ CÁC LÝ THUYẾT  
VỀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ**

- 1.1. TỔNG QUAN VỀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
  - 1.1.1. Đối tượng nghiên cứu
  - 1.1.2. Phương pháp nghiên cứu
- 1.2. LÝ THUYẾT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
  - 1.2.1. Lý thuyết của chủ nghĩa trọng thương
  - 1.2.2. Lý thuyết thương mại quốc tế cổ điển
    - 1.2.2.1. Lý thuyết lợi thế tuyệt đối của Adam Smith
    - 1.2.2.2. Lý thuyết về lợi thế tương đối của D. Ricardo
    - 1.2.2.3. Lý thuyết tương quan các nhân tố của Eli Heckscher và Beertil Ohlin (Học thuyết H - O)
  - 1.2.3. Lý thuyết thương mại quốc tế hiện đại
    - 1.2.3.1. Lý thuyết chu kỳ sống sản phẩm
    - 1.2.3.2. Lợi thế theo quy mô
    - 1.2.3.3. Chi phí về vận tải quốc tế
    - 1.2.3.4. Lý thuyết về cạnh tranh

**Chương 2**

**CÁC CÔNG CỤ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ**

- 2.1. HÀNG RÀO THUẾ QUAN VÀ CÔNG CỤ KHÁC
  - 2.1.1. Phân tích chi phí - lợi ích của thuế quan
  - 2.1.2. Chính sách bảo hộ thuế quan
  - 2.1.3. Một số công cụ khác (quota, trợ cấp...)
- 2.2. HÀNG RÀO PHI THUẾ QUAN

- 2.2.1. Sự cần thiết của hàng rào phi thuế quan
- 2.2.2. Các loại hàng rào phi thuế quan và tác động của chúng
- 2.3. CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI CỦA CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN
  - 2.3.1. Bảo hộ hay mở cửa nền kinh tế
  - 2.3.2. Đàm phán giữa các nước đang phát triển và phát triển

### **Chương 3**

#### **TỶ GIÁ HỐI ĐOÁI VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ**

- 3.1. TỶ GIÁ HỐI ĐOÁI
  - 3.1.1. Khái niệm về tỷ giá hối đoái
  - 3.1.2. Các loại hình tỷ giá hối đoái
- 3.2. PHÂN TÍCH CHÍNH SÁCH TỶ GIÁ TRONG THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
  - 3.2.1. Tương quan giữa tỷ giá và hoạt động xuất nhập khẩu, đầu tư quốc tế
  - 3.2.2. Can thiệp tỷ giá trong chính sách thương mại, đầu tư

### **Chương 4**

#### **VIỆT NAM TRONG NỀN KINH TẾ MỞ HỘI NHẬP**

- 4.1. HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM
  - 4.1.1. Thời cơ
  - 4.1.2. Thách thức
- 4.2. THỰC TRẠNG NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM
  - 4.2.1. Hoạt động xuất khẩu
  - 4.2.2. Hoạt động nhập khẩu
  - 4.2.3. Cán cân thương mại quốc tế và cán cân thanh toán
- 4.3. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

## **9. Số tiết phân bổ:**

Nội dung học phần	Phân bổ số tiết của học phần		
	Lý thuyết	Thảo luận	Tự học
Chương 1	8	8	24
Chương 2	8	8	24
Chương 3	6	6	18
Chương 4	8	8	24
<b>Tổng cộng:</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>90</b>

## **10. Học liệu**

### **10.1. Tài liệu tham khảo chính**

1. Kim Văn Chính, Nguyễn Thanh Tâm, *Giáo trình quan hệ kinh tế quốc tế*, Nxb Công an nhân dân, 2007.
2. Trần Thị Hoàng Mai (Chủ biên), *Giáo trình Kinh tế quốc tế*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2013.

### **10.2. Tài liệu tham khảo**

1. Ngọc Cường, Nguyễn Thị Vân Anh, *Giáo trình luật thương mại quốc tế*, Nxb Công an nhân dân, 2007
2. Nguyễn Thị Hiền, *Hội nhập kinh tế khu vực của một số nước Asean: Sách tham khảo*, Nxb Chính trị Quốc gia, 2003.
3. Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Bộ môn Thương mại quốc tế, *Giáo trình Thương mại quốc tế*, Nxb Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội, 2007.
4. Giáo sư, tiến sĩ Võ Thanh Thu, *Kinh tế đối ngoại*, Nxb Thống kê, 1995.
5. Krugman.P.R. *Kinh tế học quốc tế: lý thuyết và chính sách*, Nxb Chính trị Quốc gia 1996.

6. Argy.V. *International Macroeconomics: theory and policy*. New York 1994.

7. Trần Anh Phương, 1997, *Quan hệ giữa ngoại thương với tăng trưởng và phát triển nền kinh tế mở*, Nxb Khoa học xã hội.

**11. Phương pháp đánh giá học phần:**

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa học phần: 30%
- Thi kết thúc học phần hoặc tiểu luận: 50%

# KINH TẾ PHÁT TRIỂN NÂNG CAO

## *Enhancing economic development*

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** TS. Nguyễn Thị Minh Phượng  
TS. Nguyễn Thị Thúy Vinh  
TS. Nguyễn Thị Bích Liên

**1. Tên môn học: KINH TẾ PHÁT TRIỂN NÂNG CAO**

**2. Mã số môn học: KTPT (506)**

**3. Số tín chỉ: 3 (2,1)**

**4. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lý thuyết: 30 tiết

- Thực hành, Xemina, bài tập: 30 tiết

- Tự học: 90 giờ

**6. Mô tả tóm tắt học phần:** Thuộc học phần kiến thức chuyên ngành tự chọn. Những kiến thức học phần này có quan hệ mật thiết với các học phần khác trong chương trình của cao học Kinh tế. Nó góp phần tích cực tạo cơ sở cho việc đi sâu nghiên cứu Quản lý kinh tế. Sử dụng các phương pháp truyền thống và hiện đại, sử dụng các thiết bị dạy học hiện đại.

**7. Mục tiêu của học phần:** Cung cấp cho học viên những kiến thức chuyên sâu về kinh tế học phát triển. Giúp cho học viên có phương pháp nghiên cứu, tiếp cận vấn đề một cách khoa học và có kỹ năng vận dụng kiến thức đã được trang bị vào các hoạt động thực tiễn, góp phần thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế theo hướng bền vững. Nâng cao ý thức trách nhiệm và tính tiên phong gương mẫu trong việc tích cực góp phần thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế theo hướng bền vững.

**8. Nội dung học phần:**

### **Chương 1**

#### **TỔNG QUAN CHUNG VỀ TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

##### **1.1. BẢN CHẤT CƠ BẢN CỦA TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

###### **1.1.1 Tăng trưởng kinh tế**

###### **1.1.1.1. Khái niệm tăng trưởng kinh tế**

1.1.1.2. Tính hai mặt của tăng trưởng (mặt số lượng và mặt chất lượng của tăng trưởng)

###### **1.1.2. Phát triển kinh tế**

###### **1.1.2.1. Khái niệm phát triển kinh tế**

###### **1.1.2.2. Các nội dung của phát triển kinh tế**

- Sự gia tăng tổng mức thu nhập và thu nhập bình quân đầu người
- Sự biến đổi theo đúng xu thế của cơ cấu kinh tế
- Sự biến đổi ngày càng tốt hơn trong các vấn đề xã hội.

##### **1.2. ĐÁNH GIÁ PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

###### **1.2.1. Tổng giá trị sản xuất GO**

###### **1.2.2. Tổng giá trị sản phẩm quốc nội (GDP)**

###### **1.2.3. Tổng thu nhập quốc dân (GNI)**

###### **1.2.4. Thu nhập quốc dân (NI)**

###### **1.2.5. Thu nhập quốc dân sử dụng (NDI)**

###### **1.2.6. Thu nhập bình quân đầu người**

###### **1.2.7. Các loại giá để tính các chỉ tiêu tăng trưởng**

- 1.3. ĐÁNH GIÁ CƠ CẤU
  - 1.3.1. Cơ cấu ngành
  - 1.3.2. Cơ cấu vùng
  - 1.3.3. Cơ cấu thành phần kinh tế
  - 1.3.4. Cơ cấu tái sản xuất
  - 1.3.5. Cơ cấu thương mại quốc tế
- 1.4. ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI
  - 1.4.1. Một số chỉ tiêu phản ánh nhu cầu cơ bản của con người
  - 1.4.2. Chỉ số phát triển con người (HDI)
  - 1.4.3. Các chỉ tiêu đánh giá bất bình đẳng (về kinh tế và xã hội)
  - 1.4.4. Các chỉ tiêu đánh giá nghèo khổ
- 1.5. CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN
  - 1.5.1. Các nhân tố kinh tế
    - 1.5.1.1. Các nhân tố tác động trực tiếp đến tổng cung (AS)
    - 1.5.1.2. Các nhân tố tác động trực tiếp đến tổng cầu (AD)
  - 1.5.2. Các nhân tố phi kinh tế
    - 1.5.2.1. Đặc điểm văn hóa xã hội
    - 1.5.2.2. Thể chế chính trị - kinh tế - xã hội
    - 1.5.2.3. Cơ cấu dân tộc
    - 1.5.2.4. Cơ cấu tôn giáo...

## **Chương 2**

### **MỘT SỐ LÝ THUYẾT VỀ TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

- 2.1. LÝ THUYẾT CỔ ĐIỂN VỀ TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ
  - 2.1.1. Xuất phát điểm của mô hình
  - 2.1.2. Các yếu tố tăng trưởng kinh tế và mối quan hệ giữa chúng
  - 2.1.3. Phân chia các nhóm người trong xã hội và thu nhập của những nhóm người này
  - 2.1.4. Quan hệ cung - cầu và vai trò của chính sách kinh tế với tăng trưởng.
- 2.2. LÝ THUYẾT CỦA TRƯỜNG PHÁI KEYNES VỀ TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN
  - 2.2.1. Lý thuyết của Keynes về tăng trưởng kinh tế
    - 2.2.1.1. Sự cân bằng của nền kinh tế
    - 2.2.1.2. Vai trò của tổng cầu trong việc xác định sản lượng
    - 2.2.1.3. Vai trò của chính sách kinh tế tới tăng trưởng
  - 2.2.2. Mô hình Harrod - Domar
    - 2.2.2.1. Mô hình Harrod và sự tăng trưởng không bền vững
    - 2.2.2.2. Mô hình Domar với hai chức năng của đầu tư
    - 2.2.2.3. Ý nghĩa thực tiễn của mô hình Harrod - Domar
    - 2.2.2.4. Sự phê phán mô hình Harrod - Domar của trường phái Tân cổ điển.
- 2.3. LÝ THUYẾT CỦA TÂN CỔ ĐIỂN VỀ TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ
  - 2.3.1. Cấu trúc cơ bản và những giả định của mô hình tăng trưởng kinh tế Tân cổ điển
    - 2.3.1.1. Các dạng tiến bộ công nghệ
    - 2.3.1.2. Hàm sản xuất
    - 2.3.1.3. Tăng trưởng lực lượng lao động và tiến bộ công nghệ
    - 2.3.1.4. Đầu tư và sự hình thành tư bản
  - 2.3.2. Động thái của vốn
    - 2.3.2.1. Xác định tỷ lệ vốn - lao động hiệu quả cân bằng
    - 2.3.2.2. Tốc độ tăng của vốn và sản lượng bình quân lao động hiệu quả cân bằng

- 2.3.3. Tác động của sự thay đổi các tham số trong mô hình
  - 2.3.3.1. Khi tốc độ gia tăng dân số thay đổi
  - 2.3.3.2. Khi tỷ lệ tiết kiệm thay đổi
- 2.3.4. Quy tắc vàng của tích lũy vốn và tính không hiệu quả động
  - 2.3.4.1. Các đường tăng trưởng cân đối
  - 2.3.4.2. Quy tắc vàng của tích lũy vốn
  - 2.3.4.3. Các cách giải thích quy tắc vàng của tích lũy vốn
  - 2.3.4.4. Sự không hiệu quả động
- 2.3.5. Sự hội tụ của các nền kinh tế
  - 2.3.5.1. Hội tụ tuyệt đối
  - 2.3.5.2. Hội tụ có điều kiện
- 2.3.6. Hạn chế của lý thuyết tăng trưởng Tân cổ điển
- 2.4. LÝ THUYẾT VỀ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ NỘI SINH
  - 2.4.1. Mô hình học hỏi (Learning by Doing Model) của Arrow
    - 2.4.1.1. Động thái của vốn và sản lượng
    - 2.4.1.2. Mô hình học hỏi được sửa đổi
    - 2.4.1.3. Các tính chất của mô hình học hỏi có sửa đổi
  - 2.4.2. Mô hình R&D (Research and Development Model)
    - 2.4.2.1. Các giả thiết của mô hình
    - 2.4.2.2. Mô hình không có vốn
    - 2.4.2.3. Trường hợp tổng quát
  - 2.4.3. Mô hình Mankiw - Romer - Weil
  - 2.4.4. Mô hình AK
  - 2.4.5. Mô hình “học hay làm” (Learning or Doing Model)
  - 2.4.6. Ý nghĩa của các mô hình tăng trưởng kinh tế nội sinh

### **Chương 3**

## **CÁC NGUỒN LỰC VỚI TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

- 3.1. LAO ĐỘNG VÀ TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ
  - 3.1.1. Nguồn lao động và lực lượng lao động
    - 3.1.1.1. Nguồn lao động
    - 3.1.1.2. Lực lượng lao động
  - 3.1.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến số lượng và chất lượng lao động
    - 3.1.2.1. Các nhân tố ảnh hưởng đến số lượng lao động
    - 3.1.2.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng lao động
  - 3.1.3. Vai trò của lao động với phát triển kinh tế
    - 3.1.3.1. Tác động về phía cung
    - 3.1.3.2. Tác động về phía cầu
- 3.2. VỐN VỚI TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ
  - 3.2.1. Vốn sản xuất và vốn đầu tư
    - 3.2.1.1. Vốn sản xuất
    - 3.2.1.2. Vốn đầu tư
  - 3.2.2. Vai trò của vốn với phát triển kinh tế
    - 3.2.2.1. Vai trò của vốn trong mô hình tổng cung (AS) và tổng cầu (AD)
    - 3.2.2.2. Vai trò của vốn trong mô hình Harrod - Domar
    - 3.2.2.3. Tác động của vốn đến các vấn đề kinh tế - xã hội khác
  - 3.2.3. Các nguồn hình thành vốn đầu tư
    - 3.2.3.1. Nguồn trong nước
    - 3.2.3.2. Nguồn ngoài nước

### **3.3. TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN VỚI TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

#### **3.3.1. Khái niệm, đặc điểm và phân loại tài nguyên thiên nhiên**

##### **3.3.1.1. Khái niệm và đặc điểm tài nguyên thiên nhiên**

##### **3.3.1.2. Phân loại tài nguyên thiên nhiên**

#### **3.3.2. Vai trò của tài nguyên thiên nhiên với phát triển kinh tế**

##### **3.3.2.1. Tài nguyên thiên nhiên là yếu tố nguồn lực quan trọng**

##### **3.3.2.2. Tài nguyên thiên nhiên là cơ sở tạo tích lũy vốn và phát triển ổn định**

##### **3.3.2.3. Căn bệnh Hà Lan - một bài học trong khai thác tài nguyên**

##### **3.3.2.4. Tài nguyên thiên nhiên và giới hạn của phát triển**

### **3.4. KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VỚI TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

#### **3.4.1. Bản chất khoa học và công nghệ**

##### **3.4.1.1. Bản chất của khoa học**

##### **3.4.1.2. Bản chất của công nghệ**

#### **3.4.2. Vai trò của khoa học công nghệ với phát triển kinh tế**

##### **3.4.2.1. Mở rộng khả năng sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế**

##### **3.4.2.2. Thúc đẩy quá trình hình thành và chuyển dịch cơ cấu kinh tế**

##### **3.4.2.3. Tăng sức cạnh tranh của hàng hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế thị trường**

#### **3.4.3. Đổi mới công nghệ và phát triển kinh tế**

##### **3.4.3.1. Các phương thức đổi mới công nghệ**

##### **3.4.3.2. Nội dung đổi mới công nghệ**

## **Chương 4**

### **NGOẠI THƯƠNG VỚI TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

#### **4.1. TẦM QUAN TRỌNG CỦA NGOẠI THƯƠNG – MỘT SỐ LÝ THUYẾT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VÀ PHÁT TRIỂN**

##### **4.1.1. Vai trò của ngoại thương trong các lý thuyết thương mại quốc tế**

##### **4.1.1.1. Lý thuyết lợi thế tuyệt đối**

##### **4.1.1.2. Lý thuyết lợi thế so sánh**

##### **4.1.1.3. Lý thuyết Heckscher - Ohlin**

##### **4.1.1.4. Lý thuyết thương mại mới**

##### **4.1.2. Vai trò của ngoại thương với phát triển kinh tế trong các nghiên cứu thực nghiệm**

##### **4.1.2.1. Ngoại thương với phát triển kinh tế ở các nước phát triển**

##### **4.1.2.2. Ngoại thương với phát triển kinh tế ở các nước đang phát triển**

#### **4.2. CHIẾN LƯỢC THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VÀ PHÁT TRIỂN**

##### **4.2.1. Chiến lược xuất khẩu sản phẩm thô**

##### **4.2.1.1. Mục đích của chiến lược**

##### **4.2.1.2. Điều kiện thực hiện chiến lược**

##### **4.2.1.3. Thành công và hạn chế của chiến lược**

##### **4.2.2. Chiến lược thay thế nhập khẩu**

##### **4.2.2.1. Mục đích của chiến lược**

##### **4.2.2.2. Điều kiện thực hiện chiến lược**

##### **4.2.2.3. Thành công và hạn chế của chiến lược**

##### **4.2.3. Chiến lược hướng về xuất khẩu**

##### **4.2.3.1. Mục đích của chiến lược**

##### **4.2.3.2. Điều kiện thực hiện chiến lược**

##### **4.2.3.3. Thành công và hạn chế của chiến lược**

#### **4.3. VAI TRÒ CỦA NGOẠI THƯƠNG ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN KINH TẾ VIỆT NAM**

##### **4.3.1. Thực trạng hoạt động ngoại thương từ đổi mới đến nay**

- 4.3.1.1. Thực trạng xuất khẩu
- 4.3.1.2. Thực trạng nhập khẩu
- 4.3.1.3. Thực trạng cán cân thương mại
- 4.3.2. Tác động của ngoại thương đến tăng trưởng và phát triển kinh tế
  - 4.3.2.1. Tác động tích cực
  - 4.3.2.2. Tác động tiêu cực
- 4.3.3. Định hướng chiến lược ngoại thương nhằm thúc đẩy tăng trưởng và phát triển bền vững

## **Chương 5**

### **HOẠCH ĐỊNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

#### **5.1. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

- 5.1.1. Bản chất và chức năng của chiến lược
  - 5.1.1.1. Bản chất của chiến lược phát triển
  - 5.1.1.2. Chức năng của chiến lược phát triển
- 5.1.2. Nội dung chủ yếu của chiến lược phát triển
  - 5.1.2.1. Xác định những căn cứ của chiến lược
  - 5.1.2.2. Xác định các quan điểm phát triển cơ bản
  - 5.1.2.3. Xác định các mục tiêu phát triển
  - 5.1.2.4. Hệ thống giải pháp chiến lược
- 5.1.3. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020

#### **5.2. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

- 5.2.1. Bản chất và chức năng của kế hoạch
  - 5.2.1.1. Bản chất của kế hoạch phát triển
  - 5.2.1.2. Chức năng của kế hoạch phát triển
- 5.2.2. Nội dung chủ yếu của chiến lược phát triển
  - 5.2.2.1. Xác định nhiệm vụ tổng quát
  - 5.2.2.2. Xác định các chương trình và các lĩnh vực phát triển
  - 5.2.2.3. Các giải pháp lớn để thực hiện kế hoạch
- 5.2.3. Kế hoạch 5 năm phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam giai đoạn 2011 - 2015

### **9. Số tiết phân bổ:**

Nội dung học phần	Phân bổ số tiết của học phần		
	Lý thuyết	Thảo luận	Tự học
Chương 1	6	6	15
Chương 2	6	6	15
Chương 3	6	6	15
Chương 4	6	6	15
Chương 5	6	6	15
<b>Tổng cộng:</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>90</b>

### **10. Học liệu**

#### **10.1. Tài liệu tham khảo chính**

1. Phan Ngọc Linh, Nguyễn Thị Kim Dung, *Giáo trình kinh tế phát triển*, Nxb Đại học Kinh tế quốc dân, 2007.
2. Trần Văn Chủ, *Giáo trình kinh tế học phát triển*, Nxb Lý luận chính trị tái bản năm 2007.

#### **10.2. Tài liệu tham khảo**

1. Hoàng Ngọc Hòa, *Tập bài giảng phát triển bền vững ở Việt Nam*, Nxb Trường Đại



học Kinh tế Quốc dân, xuất bản năm 2006.

2. Michael Todaro, *Kinh tế học cho thế giới thứ ba*, Nxb Giáo dục, Hà Nội 1998.

3. *Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ở Việt Nam*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2003.

4. *Chiến lược toàn diện về tăng trưởng kinh tế và xóa đói giảm nghèo*.

**11. Phương pháp đánh giá học phần:**

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa học phần: 30%
- Thi kết thúc học phần hoặc tiểu luận: 50%

# QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC

## *Human Resource management*

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** TS. Hồ Thị Diệu Ánh  
NCS. Trần Quang Bách  
PGS.TS. Vũ Hoàng Ngân

- 1. Tên môn học:** QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC\_ 3 (2, 1)
- 2. Mã số môn học:** QLNL-710
- 3. Số tín chỉ:**03
- 4. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Quản trị kinh doanh, khoa Kinh tế
- 5. Phân bổ thời gian:**
  - Lý thuyết: 30 tiết
  - Thảo luận (thực hành), Xemina, bài tập: 15 tiết
  - Tự học: 90 giờ

### **6. Mô tả tóm tắt môn học:**

Đây là học phần thuộc phần kiến thức cơ sở tự chọn. Học phần này được thiết kế nhằm nâng cao việc nhận thức về tầm quan trọng của yếu tố con người và việc quản lý hiệu quả nguồn nhân lực của một tổ chức. Nội dung của học phần cung cấp những kiến thức bổ trợ giúp học viên nghiên cứu sâu những nội dung trong chuyên ngành Quản lý kinh tế như quản lý nguồn nhân lực, tạo động lực lao động.

### **7. Mục tiêu của môn học:**

Mục tiêu tổng quát của học phần này là trang bị cho học viên những kiến thức và kỹ năng về quản trị nhân sự, qua đó giúp cho những nhà quản trị tương lai phát triển và khai thác hiệu quả nguồn lực: “con người” của tổ chức, và qua đó sử dụng tốt tất cả những nguồn lực sẵn có trong tổ chức. Học phần sẽ giúp học viên nhận thức đúng đắn vai trò của con người và ý nghĩa quan trọng của quản lý nguồn nhân trong một tổ chức.

Học phần sẽ tập trung trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về các hoạt động của công tác quản lý nguồn nhân lực (phân tích công việc, kế hoạch hóa nhân lực, tuyển dụng, đào tạo và phát triển, đánh giá thực hiện công việc, thù lao lao động) giúp học viên cao học có được kiến thức toàn diện hơn, qua đó ứng dụng kiến thức của những học phần khác vào thực tiễn mang tính đồng bộ và có hiệu quả hơn.

### **8. Nội dung môn học:** QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC\_ 3 (2, 1)

#### **Chương 1**

### **TỔNG QUAN VỀ QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC**

- 1.1. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN
- 1.2. ĐẶC ĐIỂM QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC
- 1.3. SỰ CẦN THIẾT QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC
- 1.4. CÁC CẤP ĐỘ HOẠT ĐỘNG CỦA QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC

#### **Chương 2**

### **PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC**

- 2.1. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN
- 2.2. LỰA CHỌN CẤP ĐỘ PHÂN TÍCH PHÙ HỢP
- 2.3. XÂY DỰNG CÔNG CỤ PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC
- 2.4. TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC
- 2.5. CÁC SẢN PHẨM CỦA PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC

## 2.6. CÁC PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC

### **Chương 3 KẾ HOẠCH HÓA NGUỒN NHÂN LỰC**

3.1. KHÁI NIỆM VÀ Ý NGHĨA CỦA KẾ HOẠCH HÓA NGUỒN NHÂN LỰC

3.2. NHỮNG ĐẶC TRƯNG CỦA KẾ HOẠCH HÓA NGUỒN NHÂN LỰC

3.3. NỘI DUNG KẾ HOẠCH HÓA NGUỒN NHÂN LỰC

### **Chương 4 TUYỂN DỤNG NGUỒN NHÂN LỰC**

4.1. KHÁI NIỆM, Ý NGHĨA CỦA YÊU CẦU TUYỂN DỤNG

4.2. NỘI DUNG TUYỂN MỘ

4.3. NỘI DUNG TUYỂN CHỌN

4.4. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ TUYỂN DỤNG

### **Chương 5 ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC**

5.1. SỰ CẦN THIẾT PHẢI ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC

5.2. CÁC PHƯƠNG PHÁP ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC

5.3. NỘI DUNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC

### **Chương 6 ĐÁNH GIÁ NGUỒN NHÂN LỰC**

6.1. KHÁI NIỆM VÀ MỤC ĐÍCH ĐÁNH GIÁ

6.2. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

6.3. NHỮNG YÊU CẦU VÀ HẠN CHẾ TRONG ĐÁNH GIÁ

6.4. QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ NGUỒN NHÂN LỰC

6.5. CÁC PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ NGUỒN NHÂN LỰC

### **Chương 7 THÙ LAO LAO ĐỘNG**

7.1. KHÁI NIỆM VÀ YẾU TỐ CẤU THÀNH THÙ LAO

7.2. CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

7.3. HỆ THỐNG THÙ LAO TRONG CÁC TỔ CHỨC CÔNG Ồ VIỆT NAM

### **Chương 8 CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC**

8.1. KHÁI NIỆM CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC

8.2. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC

8.3. CĂN CỨ HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC

8.4. SƠ ĐỒ QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC

## **9. Số tiết phân bổ:**

Nội dung môn học	Phân bổ số tiết của môn học		
	Lý thuyết	Thảo luận (Thực hành)	Tự học
Chương 1	2	1	24
Chương 2	4	2	8

Chương 3	4	2	8
Chương 4	4	2	8
Chương 5	4	2	8
Chương 6	4	2	8
Chương 7	4	2	8
Chương 8	4	2	18
<b>Tổng cộng:</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>90</b>

## 10. Tài liệu tham khảo:

### 10.1. Tài liệu tham khảo chính

1. Trần Thị Thu, Vũ Hoàng Ngân, *Giáo trình Quản lý nguồn nhân lực trong tổ chức công.* Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội, 2011.
2. Trần Xuân Cầu, Mai Quốc Chánh, *Giáo trình kinh tế nguồn nhân lực,* Nxb Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội, 2008.

### 10.2. Tài liệu tham khảo

1. Trần Kim Dung, *Quản trị nguồn nhân lực,* Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2011.
2. Paul Hersey Ken Blanc Hard, *Quản lý nguồn nhân lực,* Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995.
3. Nguyễn Văn Điềm, Nguyễn Ngọc Quân, *Giáo trình quản trị nhân lực,* Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội, 2007.
4. Hoàng Văn Hải, *Giáo trình quản trị nhân lực,* NXB Thống kê , 2010.

## 11. Phương pháp đánh giá môn học:

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa môn học: 30%
- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%

# QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÔNG

## *State finance management*

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** TS. Nguyễn Thị Thu Cúc  
TS. Đặng Thành Cường  
TS. Đinh Xuân Hải  
TS. Ngô Hồng Nhung

**1. Tên môn học:** QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÔNG\_3(2,1)

**2. Mã số môn học:** QTCC \_711

**3. Số tín chỉ:** 03

**4. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Tài chính ngân hàng, khoa Kinh tế

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lý thuyết: 30 tiết

- Thảo luận (thực hành), Xemina, bài tập: 15 tiết

- Tự học: 90 giờ

**6. Mô tả tóm tắt môn học:** Vị trí môn học thuộc học phần kiến thức tự chọn, cung cấp những kiến thức cơ bản về quản lý tài chính công tạo cơ sở cho việc đi sâu nghiên cứu quản lý kinh tế.

**7. Mục tiêu của môn học:**

Trang bị cho học viên công cụ phân tích tài chính, tiền tệ với tư cách các công cụ trực tiếp tác động tới mọi hiện tượng, quá trình kinh tế, trang bị hệ thống tri thức và các mô hình kinh tế liên quan tới quy luật vận động của các nguồn lực tài chính, tiền tệ. Học viên phải có kiến thức cơ bản về Kinh tế học vĩ mô, vi mô; Kinh tế học công cộng; kiến thức nhất định về tiền tệ, ngân hàng, ngân sách nhà nước và chứng khoán.

**8. Nội dung môn học:** QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÔNG\_ 3(2,1)

### Chương 1

## KHU VỰC CÔNG VÀ TÀI CHÍNH CÔNG

1.1. TÀI CHÍNH CÔNG VÀ CÁC VẤN ĐỀ KINH TẾ VĨ MÔ

1.1.1. Hiệu quả và sự thất bại thị trường

1.1.2. Cách thức can thiệp của chính phủ

1.2. QUY MÔ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHÍNH PHỦ

1.2.1. Quy mô và tăng trưởng chính phủ

1.2.2. Phi tập trung hóa

1.2.3. Chi tiêu, thuế, thâm hụt và nợ

1.2.4. Phân phối nguồn lực

1.2.5. Vai trò điều tiết của chính phủ

### Chương 2

## HIỆU QUẢ VÀ CÔNG BẰNG

2.1. TỐI ĐA HÓA ĐỘ THỎA DVVLCỤNG TRONG ĐIỀU KIỆN CÓ GIỚI HẠN

2.2. SỞ THÍCH VÀ SỰ THỎA DỤNG

2.3. GIỚI HẠN NGÂN SÁCH

2.4. SỰ LỰA CHỌN TRONG ĐIỀU KIỆN CÓ GIỚI HẠN

2.5. SỰ ẢNH HƯỞNG CỦA THAY ĐỔI GIÁ CẢ

2.6. CÂN BẰNG XÃ HỘI VÀ PHÚC LỢI XÃ HỘI

2.6.1. Hiệu quả xã hội

- 2.6.2. Cân bằng cạnh tranh để tối đa hóa phúc lợi xã hội
- 2.6.3. Hiệu quả xã hội và phúc lợi xã hội ( Vai trò công bằng)
- 2.6.4. Nghiên cứu tình huống chính sách phân phối thu nhập của Việt Nam

### **Chương 3** **PHÂN TÍCH NGÂN SÁCH**

#### 3.1. SOẠN LẬP NGÂN SÁCH

- 3.1.1. Quy trình soạn lập ngân sách
- 3.1.2. Chính sách ngân sách và thâm hụt ngân sách ( Trung ương và địa Phương)

#### 3.2. ĐO LƯỜNG NGÂN SÁCH

- 3.2.1. Ngân sách danh nghĩa và ngân sách thực
- 3.2.2. Cách tính thâm hụt ngân sách

#### 3.3. NỢ VÀ THÂM HỤT NGÂN SÁCH TRONG BỐI CẢNH KINH TẾ VĨ MÔ

#### 3.4. NGHIÊN CỨU TÌNH HUỐNG VỀ BỘI CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

### **Chương 4** **NGOẠI TÁC**

#### 4.1. LÝ THUYẾT NGOẠI TÁC

- 4.1.1. Ngoại tác tiêu cực
- 4.1.2. Ngoại tác tích cực

#### 4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP CỦA KHU VỰC TƯ ĐỐI VỚI NGOẠI TÁC TIÊU CỰC

- 4.2.1. Giải pháp
- 4.2.2. Định lý Coase

#### 4.3. KHU VỰC CÔNG VÀ VẤN ĐỀ NGOẠI TÁC

#### 4.4. PHÂN BIỆT GIỮA CÁCH TIẾP CẬN GIÁ CẢ VÀ SỐ LƯỢNG ĐỐI VỚI VẤN ĐỀ NGOẠI TÁC

- 4.4.1. Mô hình cơ bản
- 4.4.2. Điều chỉnh giá cả và điều chỉnh số lượng

#### 4.5. NGHIÊN CỨU TÌNH HUỐNG VỀ MÔI TRƯỜNG, GIẢI TỎA ĐÈN BÙ ĐẤT ĐAI CỦA VIỆT NAM

### **Chương 5** **HÀNG HÓA CÔNG**

#### 5.1. CUNG CẤP HÀNG HÓA CÔNG TỐI ƯU

#### 5.2. CUNG CẤP TƯ NHÂN VỀ HÀNG HÓA CÔNG

- 5.2.1. Vấn đề người hưởng tự do và cung cấp dưới tiềm năng của khu vực tư
- 5.2.2. Khu vực tư và sự khắc phục tình trạng người hưởng tự do

#### 5.3. CUNG CẤP CÔNG VỀ HÀNG HÓA CÔNG

- 5.3.1. Sự chèn lấn khu vực tư
- 5.3.2. Đo lường sở thích và tổng hợp sở thích

### **Chương 6** **PHÂN TÍCH LỢI ÍCH VÀ CHI PHÍ**

#### 6.1. ĐO LƯỜNG CHI PHÍ DỰ ÁN CÔNG

- 6.1.1. Đo lường chi phí hiện tại
- 6.1.2. Đo lường chi phí tương lai

## 6.2. ĐO LƯỜNG LỢI ÍCH DỰ ÁN CÔNG

6.2.1. Giá trị tiết kiệm thời gian đi lại

6.2.2. Giá trị cuộc sống con người

6.2.3. Chiết khấu lợi ích tương lai

6.2.4. Phân tích chi phí hiệu quả

## 6.3. KẾT HỢP CHI PHÍ VÀ LỢI ÍCH

6.3.1. Các vấn đề khác trong phân tích chi phí và lợi ích

6.3.2. Chi phí ngân sách

## 9. Số tiết phân bổ:

Nội dung môn học	Phân bổ số tiết của môn học		
	Lý thuyết	Thảo luận (Thực hành)	Tự học
Chương 1	6	1	15
Chương 2	6	2	18
Chương 3	8	3	15
Chương 4	3	3	14
Chương 5	3	3	16
Chương 6	4	3	12
<b>Tổng cộng</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>90</b>

## 10. Tài liệu tham khảo:

### 10.1. Tài liệu tham khảo chính

1. Dương Đăng Chinh, *Giáo trình Quản lý tài chính công*, Nxb Tài chính, 2007.

2. Đặng Văn Du, *Hệ thống câu hỏi và bài tập quản lý tài chính công*, NXB Tài chính, 2011.

### 10.2. Tài liệu tham khảo

1. Đặng Văn Du, *Giáo trình quản lý chi ngân sách nhà nước*, NXB Tài chính, 2010.

2. Lê Văn Ái, *Giáo trình quản lý thu ngân sách nhà nước*, NXB Tài chính, 2010.

3. Tô Ngọc Dung, *Hệ thống giám sát tài chính Việt Nam: Sách chuyên khảo*, NXB Tài chính, 2011.

## 11. Phương pháp đánh giá môn học:

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%

- Điểm kiểm tra giữa môn học: 30%

- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%

# QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH VÀ DỰ ÁN CÔNG

## *Public programs and projects management*

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** PGS. TS. Nguyễn Thị Ngọc Huyền  
TS. Nguyễn Thị Hải Yến

**1. Tên môn học:** QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH VÀ DỰ ÁN CÔNG \_ 3 (2, 1)

**2. Mã số môn học:** QLCT \_712

**3. Số tín chỉ:**03

**4. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Quản trị kinh doanh, khoa Kinh tế

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lý thuyết: 30 tiết

- Thảo luận (thực hành), Xemina, bài tập: 15 tiết

- Tự học: 90 giờ

**6. Mô tả tóm tắt môn học:** Đây là học phần thuộc phần kiến thức cơ sở tự chọn. Học phần này được thiết kế nhằm trang bị những kiến thức nâng cao về quản lý một chương trình và dự án đầu tư công. Giúp người học nắm bắt được các khái niệm, cách phân loại hoạt động đầu tư và dự án đầu tư công, chu kỳ thực hiện dự án, các bước nghiên cứu và lập dự án đầu tư công; Tổ chức quản lý dự án đầu tư công; Đánh giá hiệu quả và quản lý chi phí các chương trình và dự án đầu tư công.

**7. Mục tiêu của môn học:**

Mục tiêu tổng quát của học phần này là trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu và kỹ năng về quản lý các chương trình và dự án đầu tư công.

Học phần sẽ tập trung trang bị cho học viên những kiến thức và kỹ năng về các hoạt động của công tác tổ chức quản lý chương trình và dự án đầu tư công, giúp học viên cao học có được kiến thức toàn diện hơn, qua đó ứng dụng kiến thức của những học phần khác vào thực tiễn quản lý chương trình và dự án đầu tư công ở Việt Nam.

**8. Nội dung môn học:** QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH VÀ DỰ ÁN CÔNG \_ 3 (2, 1)

### **Chương 1**

#### **TỔNG QUAN VỀ DỰ ÁN VÀ ĐẦU TƯ CÔNG**

1.1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN

1.2. PHÂN LOẠI DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG

1.3. VAI TRÒ CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG

1.4. CHU KỲ THỰC HIỆN DVVLCỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG

1.5. CÁC BƯỚC LẬP DVVLCỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG

1.6. CÁC THÀNH PHẦN CHỦ YẾU

### **Chương 2**

#### **TỔ CHỨC QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG**

2.1. LỊCH SỬ CỦA QUẢN LÝ DVVLCỰ ÁN

2.2. KHÁI NIỆM VÀ CÁC CHỨC NĂNG CHÍNH CỦA QUẢN LÝ DỰ ÁN

2.3. CÁC LĨNH VỰC QUẢN LÝ DỰ ÁN

2.4. CÁC GIAI ĐOẠN QUẢN LÝ DỰ ÁN

2.5. CÁC HÌNH THỨC VÀ MÔ HÌNH TỔ CHỨC QUẢN LÝ DỰ ÁN

2.5.1. Hình thức chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án

2.5.2. Hình thức chủ nhiệm điều hành dự án

2.5.3. Hình thức chìa khóa trao tay

2.5.4. Mô hình tổ chức quản lý dự án theo các bộ phận chức năng



- 2.5.5. Mô hình tổ chức quản lý dự án có ban quản lý dự án chuyên trách
- 2.5.6. Mô hình tổ chức quản lý dự án theo ma trận

### **Chương 3** **CÁC CHỦ ĐỀ QUẢN LÝ DỰ ÁN**

- 3.1. NHÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN
- 3.2. TAM GIÁC QLDA
- 3.3. CƠ CẤU PHÂN CHIA CÔNG VIỆC
- 3.4. QUẢN LÝ CHI PHÍ
- 3.5. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ DỰ ÁN

### **Chương 4** **QUẢN LÝ DỰ ÁN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ CÔNG**

- 4.1. TÍNH TẤT YẾU QLNN ĐỐI VỚI DA ĐẦU TƯ CÔNG
- 4.2. CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA QLNN ĐỐI VỚI DA ĐẦU TƯ CÔNG
- 4.3. NGUYÊN TẮC QLNN ĐỐI VỚI DA ĐẦU TƯ CÔNG
- 4.4. GIẢI PHÁP QLNN ĐỐI VỚI DA ĐẦU TƯ CÔNG

### **Chương 5** **QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH 134 VÀ CHƯƠNG TRÌNH 135**

- 5.1. GIỚI THIỆU VỀ CHƯƠNG TRÌNH 134
- 5.2. QLNN ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH 134
- 5.3. HIỆU QUẢ CỦA CHƯƠNG TRÌNH 134
- 5.4. GIỚI THIỆU VỀ CHƯƠNG TRÌNH 135
- 5.5. QLNN ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH 135

#### **9. Số tiết phân bổ:**

Nội dung môn học	Phân bổ số tiết của môn học		
	Lý thuyết	Thảo luận (Thực hành)	Tự học
Chương 1	6	3	15
Chương 2	7	3	20
Chương 3	7	3	20
Chương 4	5	3	15
Chương 5	5	3	20
<b>Tổng cộng:</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>90</b>

#### **10. Tài liệu tham khảo:**

##### **10.1. Tài liệu tham khảo chính**

1. Stephen Barker, Rob Cole (Người dịch: Minh Thu), *Quản lý dự án*, NXB Lao động - Xã hội, 2003.
2. Hoàng Mạnh Quân, *Giáo trình lập và quản lý dự án phát triển nông thôn*, NXB Nông nghiệp, 2007.

##### **10.2. Tài liệu tham khảo**

1. Nguyễn Bạch Nguyệt, *Giáo trình kinh tế đầu tư*, NXB Thống kê, 2003.
2. Từ Quang Phương, *Giáo trình quản lý dự án đầu tư*, NXB Lao động xã hội, 2005
3. *Giáo trình chương trình và dự án phát triển kinh tế - xã hội*, NXB Thống kê, 1999

#### **11. Phương pháp đánh giá môn học:**

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa môn học: 30%
- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%

# QUẢN LÝ KHỦNG HOẢNG

## *Crisis management*

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** PGS.TS. Nguyễn Thị Ngọc Huyền  
TS. Nguyễn Thị Thu Cúc  
TS. Đặng Thành Cương

**1. Tên môn học: QUẢN LÝ KHỦNG HOẢNG - 3(2,1)**

**2. Mã số môn học: QHKH - 714**

**3. Số tín chỉ: 03**

**4. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kinh tế

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lý thuyết: 30 tiết

- Thực hành, Xemina, bài tập: 15 tiết

- Tự học: 90 giờ

**6. Mô tả tóm tắt học phần:** Vị trí của học phần: Đây là học phần thuộc kiến thức chuyên ngành tự chọn của chương trình cao học Quản lý kinh tế. Yêu cầu học viên có kiến thức về Quản lý tổ chức, Kỹ năng quản lý, Quản lý nhà nước về kinh tế; quản lý phát triển kinh tế trong quản cầu hóa và các kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá.

**7. Mục tiêu của học phần:**

Trang bị cho học viên những kỹ năng cơ bản và chuyên sâu về quá trình xử lý khủng hoảng, quản lý các vấn đề về khủng hoảng trong tổ chức, công tác phòng ngừa khủng hoảng, truyền thông khủng hoảng, lập kế hoạch quản lý khủng hoảng.

**8. Nội dung môn học: QUẢN LÝ KHỦNG HOẢNG - 3(2,1)**

## Chương 1

### TỔNG QUAN VỀ KHỦNG HOẢNG VÀ QUẢN LÝ KHỦNG HOẢNG

#### 1.1. XUNG ĐỘT VÀ KHỦNG HOẢNG

1.1.1. Xung đột và vấn đề

1.1. 2. Khủng hoảng và truyền thông

#### 1.2. QUẢN LÝ XUNG ĐỘT VÀ KHỦNG HOẢNG

1.2.1. Quản lý xung đột và vấn đề

1.2.2. Quản lý khủng hoảng

1.2.3. Truyền thông khủng hoảng

#### 1.3. PHÂN BIỆT KHỦNG HOẢNG VÀ VẤN ĐỀ

## Chương 2

### QUY TRÌNH QUẢN LÝ KHỦNG HOẢNG

#### 2.1. QUY TRÌNH QUẢN LÝ KHỦNG HOẢNG 2P2R

2.1.1. Phòng ngừa - Prevention

2.1.2. Chuẩn bị - Preparation

2.1.3. Phản ứng- Response

2.1.4. Hồi phục - Recovery

#### 2.2. QUẢN LÝ TRƯỚC KHỦNG HOẢNG

2.2.1. Công tác phòng ngừa / dự báo

2.2.2. Hành động chuẩn bị

- 2.2.3. Ban quản lý khủng hoảng
- 2.2.4. Xây dựng kế hoạch
- 2.2.5. Đánh giá công tác chuẩn bị/ diễn tập
- 2.3. QUẢN LÝ TRONG KHỦNG HOẢNG
  - 2.3.1. Ứng phó
  - 2.3.2. Giải quyết khủng hoảng
  - 2.3.3. Truyền thông khủng hoảng
- 2.4. QUẢN LÝ SAU KHỦNG HOẢNG
  - 2.4.1. Đánh giá tác động của khủng hoảng tới các nhóm công chúng
  - 2.4.2. Xây dựng các chiến lược, chính sách hoạt động cũng như truyền thông để phục hồi và phát triển
  - 2.4.3. Đánh giá công tác đối phó khủng hoảng và hoàn thiện kế hoạch

### **Chương 3**

## **XỬ LÝ KHỦNG HOẢNG VÀ NGUYÊN TẮC TRONG XỬ LÝ KHỦNG HOẢNG**

### 3.1. CÁC BƯỚC TRONG XỬ LÝ KHỦNG HOẢNG

- 3.1.1. Thiết lập nhóm xử lý khủng hoảng
- 3.1.2. Cách ly thông tin, tìm nguyên nhân
- 3.1.3. Công tác báo chí và các cấp chính quyền
- 3.1.4. Tiến trình xử lý luôn mang lợi ích cộng đồng
- 3.1.5. Xây dựng kịch bản bảo đảm phát ngôn nhất quán
- 3.1.6. Đánh giá và rút ra bài học cho doanh nghiệp
- 3.2. NGUYÊN TẮC TRONG XỬ LÝ KHỦNG HOẢNG
  - 3.2.1. Nguyên tắc trong giải quyết khủng hoảng
  - 3.2.2. Nguyên tắc trong truyền thông khủng hoảng

### **Chương 4**

## **QUẢN LÝ KHỦNG HOẢNG TRUYỀN THÔNG**

- 4.1. NHẬN DIỆN NGUY CƠ VÀ KHỦNG HOẢNG TRUYỀN THÔNG
  - 4.1.1. Nhận diện các nguy cơ khủng hoảng truyền thông
  - 4.1.2. Các vấn đề khủng hoảng truyền thông
- 4.2. ĐẶC ĐIỂM CỦA KHỦNG HOẢNG TRUYỀN THÔNG
- 4.3. CÁC GIAI ĐOẠN CỦA KHỦNG HOẢNG TRUYỀN THÔNG
- 4.4. CÁC KỸ THUẬT TRUYỀN THÔNG KHI GẶP KHỦNG HOẢNG
- 4.5. CÁC NGUYÊN LÝ TRUYỀN THÔNG KHI GẶP KHỦNG HOẢNG
  - 4.5.1. Các điều nên và không nên làm khi gặp khủng hoảng
  - 4.5.2. Các nguyên lý truyền thông khi gặp khủng hoảng

### 9. Số tiết phân bổ:

Nội dung học phần	Phân bổ số tiết của học phần		
	Lý thuyết	Thảo luận	Tự học
Chương 1	3	2	20
Chương 2	7	5	25
Chương 3	5	4	25
Chương 4	5	4	20
<b>Tổng cộng:</b>	<b>20</b>	<b>15</b>	<b>90</b>

### 10. Tài liệu tham khảo:

#### 10.1. Tài liệu tham khảo chính

1. Đoàn Thị Hồng Vân, *Giáo trình Quản trị rủi ro và khủng hoảng*, NXB Lao động và xã hội, 2007.
2. GS. Trần Văn Thọ và các tác giả, *Khủng hoảng kinh tế toàn cầu và giải pháp của Việt Nam*, NXB Tổng hợp Tp.Hồ Chí Minh, 2006

### **10.2. Tài liệu tham khảo**

1. International Finance Corporation, *Cẩm nang Vượt qua khủng hoảng*, World bank group, 2012
2. Peter F. Drucker, Dịch giả Hải Ninh, *Quản trị trong thời khủng hoảng*, Nhà xuất bản ĐH Kinh tế quốc dân
3. Nguyễn Hoàng Sinh, *Bài giảng Quản lý khủng hoảng*, Trường Đại học Curtin Australia, 2013.
4. First News, *Quản lý khủng hoảng*, NXB Tổng hợp TP Hồ Chí Minh, 2007.
5. Hoảng loạn, hỗn loạn và cuồng loạn : Gần 400 năm lịch sử các cuộc khủng hoảng tài chính / Charles P. Kindleberger, Robert Z. Aliber; Người dịch: Thu Loan, Quốc Anh, NXB Tri thức, 2003.

### **11. Phương pháp đánh giá môn học:**

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa học phần: 30%
- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%

# CÁC NHÀ QUẢN LÝ KINH TẾ TIÊU BIỂU

*Representative economic managers*

Dự kiến cán bộ giảng dạy: PGS.TS. Bùi Văn Dũng  
PGS.TS. Nguyễn Đăng Bằng  
TS. Lê Đình Lý

**1. Tên môn học: CÁC NHÀ QUẢN LÝ KINH TẾ TIÊU BIỂU CỦA THẾ KỶ XX ĐẦU THẾ KỶ XXI\_3(2,1)**

**2. Mã số môn học: QLTB - 713**

**3. Số tín chỉ: 03**

**4. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kinh tế

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lý thuyết: 30 tiết

- Thảo luận (thực hành), xemina, bài tập: 15 tiết

- Tự học: 90 tiết

**6. Mô tả tóm tắt môn học:** Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về quản lý kinh tế, đặc biệt những kinh nghiệm quản lý kinh tế của các nhà quản lý thành công. Vận dụng tư tưởng quản lý kinh tế trong bối cảnh tiếp tục thúc đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nội nhập kinh tế của Việt Nam.

**7. Mục tiêu của môn học:** Hiểu và nắm vững các tư tưởng quản lý kinh tế của một số nhà quản lý thành đạt trên thế giới. Vận dụng sáng tạo những tư tưởng quản lý kinh tế dựa trên quan điểm, đường lối đổi mới quản lý nhà nước về kinh tế của Đảng, nhà nước ta trong thực tiễn hiện nay, vận dụng sáng tạo trong hoạt động thực tiễn quản lý kinh tế bản thân.

**8. Nội dung của môn học: CÁC NHÀ QUẢN LÝ KINH TẾ TIÊU BIỂU CỦA THẾ KỶ XX ĐẦU THẾ KỶ XXI\_3(2,1)**

## Phần 1

### NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ KINH TẾ

#### 1.1. QUẢN LÝ KINH TẾ

1.1.1. Kinh tế và quản lý kinh tế

1.1.2. Một số khái niệm cơ bản

#### 1.2. QUẢN LÝ KINH TẾ TIÊU BIỂU

1.2.1. Kinh tế

1.2.2. Quản lý

1.2.3. Nhà quản lý kinh tế

## Phần 2

### CÁC NHÀ QUẢN LÝ KINH TẾ TIÊU BIỂU

#### 2.1. ĐẶNG TIỂU BÌNH (22/08/1904 - 19/92/1997)

2.1.1. Tiểu sử Đặng Tiểu Bình

2.1.2. Tư tưởng quản lý kinh tế của Đặng Tiểu Bình

2.1.3. Tầm ảnh hưởng của Đặng Tiểu Bình

#### 2.2. FRANKLIN ROOSEVELT (30/01/1882 - 12/04/1945)

2.2.1. Tiểu sử Franklin Delano Roosevelt

2.2.2. Tư tưởng quản lý kinh tế của Franklin Delano Roosevelt

2.2.3. Tầm ảnh hưởng của Franklin Delano Roosevelt

- 2.3. LÝ QUANG DIỆU (16/09/1923 - 23/03/2015)
- 2.3.1. Tiểu sử Lý Quang Diệu
- 2.3. 2. Tư tưởng quản lý kinh tế của Lý Quang Diệu
- 2.3.3. Tầm ảnh hưởng của Lý Quang Diệu
- 2.4. HENRY FORD (30/7/1863 - 07/04/1947)
- 2.4. 1. Tiểu sử Henry Ford
- 2.4. 2. Tư tưởng quản lý kinh tế của Henry Ford
- 2.4.3. Tầm ảnh hưởng của Henry Ford
- 2.5. WILIAM HERY BILL GATE III (28/10/1955 -)
- 2.5.1. Tiểu sử William Henry "Bill" Gates III
- 2.5. 2. Tư tưởng quản lý kinh tế của William Henry "Bill" Gates III
- 2.5.3. Tầm ảnh hưởng của William Henry "Bill" Gates III
- 2.6. SOICHIRO HONDA (17/11/1906 - 05/08/1991)
- 2.6.1. Tiểu sử của Soichiro Honda
- 2.6. 2. Tư tưởng quản lý kinh tế của Soichiro Honda
- 2.6.3. Tầm ảnh hưởng của Soichiro Honda
- 2.7. Frederick winslow Taylor (20/03/1856 - 21/03/1915)
- 2.7.1. Tiểu sử của Frederick Winslow Taylor
- 2.7. 2. Tư tưởng quản lý kinh tế của Frederick Winslow Taylor
- 2.7.3. Tầm ảnh hưởng của Frederick Winslow Taylor
- 2.8. LARRYPAGE - GOOGLE (26/03/1973 -)
- 2.8. 1. Tiểu sử của Larrypage - Google
- 2.8.2. Tư tưởng quản lý kinh tế của Larrypage - Google
- 2.8.3. Tầm ảnh hưởng của Larrypage - Google
- 2.9. TIM COOK - APPLE (01/11/1960 -)
- 2.9.1. Tiểu sử của Tim Cook - Apple
- 2.9.2. Tư tưởng quản lý kinh tế của Tim Cook - Apple
- 2.9.3. Tầm ảnh hưởng của Tim Cook - Apple
- 2.10. JEFFBEZOS - AMAZON (12/01/1964 -)
- 2.10. 1. Tiểu sử của Jeff Bezos - Amazon
- 2.10.2. Tư tưởng quản lý kinh tế của Jeff Bezos - Amazon
- 2.10.3. Tầm ảnh hưởng của Jeff Bezos - Amazon
- 2.11. SIR RICHARD BRANSON – VIRGIN GROUP (18/7/1950 -)
- 2.11. 1. Tiểu sử của Sir Richard Branson
- 2.11. 2. Tư tưởng quản lý kinh tế của Sir Richard Branson
- 2.11.3. Tầm ảnh hưởng của Sir Richard Branson

## 9. Số tiết phân bổ:

Nội dung môn học	Phân bổ số tiết của môn học		
	Lý thuyết	Thảo luận (Thực hành)	Tự học
Phần 1	5	7	15
Phần 2	25	8	75
<b>Tổng cộng</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>90</b>

## 10. Tài liệu tham khảo:

### 10.1. Tài liệu tham khảo chính

- Sông Lam, Minh Khánh, Duyên Thảo, *Nobel kinh tế*, Nxb Thanh Niên, 2006
- Nguyễn Công Nghiệp (2014), *100 Nhà kinh tế nổi tiếng*, Nxb Chính trị Quốc gia.

## **10.2. Tài liệu tham khảo**

1. Jeffrey A. Krames; Ng.d.: Cao Đình Quát; H.đ.: Lý Thanh Trúc, *Phong cách Welch: 24 bài học từ vị Tổng Giám đốc hàng đầu thế giới*, NXB Đà Nẵng, 2007
2. Bộ Khoa học và Công nghệ(2000) *Các thuyết trình tại lễ trao giải thưởng Nobel về khoa học kinh tế 1969-1995*. NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội
3. Trường Đại học Kinh tế quốc dân (2010) *40 năm Giải thưởng Nobel về kinh tế học (1969-2009)*. Đề tài khoa học cấp trường.
4. Mai Ngọc Cường, *Giải thưởng Nobel về kinh tế học (1969-2002) 51 nhà khoa học và công trình*. Nhà xuất bản Thống kê, 2003.

## **11. Phương pháp đánh giá môn học:**

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa môn học: 30%
- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%



# KỸ NĂNG QUẢN LÝ

## Management skill

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** TS. Hồ Thị Diệu Ánh  
NCS. Trần Văn Hào  
PGS.TS. Đoàn Thị Thu Hà

**1. Tên môn học:** KỸ NĂNG QUẢN LÝ \_ 3 (2, 1)

**2. Mã số môn học:** QLKN-709

**3. Số tín chỉ:**03

**4. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Quản trị kinh doanh, khoa Kinh tế

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lý thuyết: 30 tiết

- Thảo luận (thực hành), Xemina, bài tập: 15 tiết

- Tự học: 90 giờ

**6. Mô tả tóm tắt môn học:** Đây là học phần thuộc phần kiến thức cơ sở tự chọn. Học phần này được thiết kế nhằm trang bị những kiến thức nâng cao về các kỹ năng quản lý như: tự nhận thức, quản trị căng thẳng cá nhân, giải quyết vấn đề theo kiểu phân tích và sáng tạo, kỹ năng huấn luyện, tư vấn và thuyết trình hỗ trợ; hiểu rõ tầm quan trọng và sự cần thiết phải tạo dựng quyền lực và ảnh hưởng; vai trò của động cơ thúc đẩy, cách thức quản lý xung đột, xây dựng và làm việc nhóm hiệu quả.

**7. Mục tiêu của môn học:**

Môn học rèn luyện kỹ năng quản lý, một lĩnh vực kỹ năng tác dụng hữu ích trong phạm vi đa dạng các tổ chức, giúp người học có khả năng thể hiện hành vi hiệu quả thực tiễn cuộc sống, hoạt động kinh doanh và phát triển nghề nghiệp. Môn học giúp người học nhận diện kỹ năng thông qua các trải nghiệm, hiểu biết và định hướng thay đổi hành vi thông qua việc học tập các hành vi phù hợp với tính hiệu quả trong các lĩnh vực kỹ năng, giúp người học rèn luyện nâng cao kỹ năng quản lý.

**8. Nội dung môn học:** KỸ NĂNG QUẢN LÝ \_ 3 (2, 1)

### Chương 1

#### TỰ NHẬN THỨC

1.1. TẦM QUAN TRỌNG CỦA SỰ TỰ NHẬN THỨC

1.2. ĐIỀU THÂM KÍN CỦA TỰ NHẬN THỨC

1.2.1. Điều thâm kín của tự nhận thức

1.2.2. Điểm nhạy cảm

1.3. HIỂU RÕ VÀ CHẤP NHẬN SỰ KHÁC BIỆT GIỮA CÁC CÁ NHÂN

1.4. CÁC YẾU TỐ CỐT LÕI CỦA TỰ NHẬN THỨC

1.4.1. Giá trị

1.4.2. Phong cách học

1.4.3. Thái độ đối với sự thay đổi

1.4.4. Định hướng giao tiếp giữa các cá nhân

### Chương 2

#### QUẢN LÝ SỰ CĂNG THẲNG

2.1. TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ CÁ NHÂN THÔNG QUA QUẢN LÝ SỰ CĂNG THẲNG

- 2.2. QUẢN LÝ STRESS
- 2.3. HẠN CHẾ STRESS
  - 2.3.1. Hạn chế stress thông qua quản lý thời gian
  - 2.3.2. Các nguyên tắc quản lý thời gian
  - 2.3.3. Các quy tắc của nhà quản lý
  - 2.3.4. Hạn chế stress đôi đầu và hoàn cảnh thông qua ủy thác khéo léo
  - 2.3.5. Hạn chế stress hoàn cảnh thông qua việc thiết kế công việc
- 2.4. XÂY DỰNG SỰ PHỤC HỒI ĐỂ KIỂM SOÁT STRESS
- 2.5. CÁC KỸ THUẬT LÀM GIẢM STRESS TẠM THỜI

### **Chương 3**

## **GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ MỘT CÁCH SÁNG TẠO**

- 3.1. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ SÁNG TẠO VÀ CẢI TIẾN
- 3.2. QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ THÔNG THƯỜNG
  - 3.2.1. Xác định vấn đề
    - 3.2.2. Tập hợp phương án
    - 3.2.3. Đánh giá phương án
    - 3.2.4. Thực hiện phương án
- 3.3. HẠN CHẾ CỦA MÔ HÌNH GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ THÔNG THƯỜNG
  - 3.3.1. Những yếu tố cản trở sự sáng tạo
  - 3.3.2. Chướng ngại vật
- 3.4. TÍNH KIÊN ĐỊNH
- 3.5. CAM KẾT
- 3.6. SỰ CÔ ĐỘNG Ý TƯỞNG
- 3.7. TỰ MÃN
- 3.8. CÁC GIAI ĐOẠN TRONG TƯ DUY SÁNG TẠO
- 3.9. CÁC PHƯƠNG PHÁP CẢI THIẾN VIỆC XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ
- 3.10. TẬP HỢP NHIỀU PHƯƠNG ÁN
- 3.11. NHỮNG GỢI Ý ĐỂ ÁP DỤNG CUNG KỸ THUẬT GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ
- 3.12. NHỮNG NGUYÊN LÝ QUẢN LÝ ĐỂ TẠO SỰ ĐỔI MỚI

### **Chương 4**

## **HUẤN LUYỆN, TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG HIỆU QUẢ**

- 4.1. TẦM QUAN TRỌNG CỦA TRUYỀN THÔNG HIỆU QUẢ
  - 4.1.1. Tập trung vào độ chính xác
  - 4.1.2. Truyền thông hỗ trợ
- 4.2. HUẤN LUYỆN VÀ TƯ VẤN
  - 4.2.1. Các vấn đề về huấn luyện và tư vấn
  - 4.2.2. Sự phòng thủ và phản đối
- 4.3. CÁC NGUYÊN TẮC VÀ TRUYỀN THÔNG HỖ TRỢ
  - 4.3.1. Truyền thông hỗ trợ hướng đến vấn đề, không hướng đến con người
  - 4.3.2. Truyền thông hỗ trợ dựa vào sự phù hợp
  - 4.3.3. Truyền thông hỗ trợ là mô tả, không phải là đánh giá
  - 4.3.4. Truyền thông hỗ trợ công nhận giá trị
  - 4.3.5. Truyền thông hỗ trợ là cụ thể, không chung chung
  - 4.3.6. Truyền thông hỗ trợ là nối tiếp chứ không đứt đoạn
  - 4.3.7. Truyền thông hỗ trợ có sở hữu

4.3.8. Truyền thông hỗ trợ đòi hỏi sự lắng nghe, chứ không phải là truyền thông tin một phía

## **Chương 5** **QUYỀN LỰC VÀ ẢNH HƯỞNG**

- 5.1. XÂY DỰNG NỀN TẢNG QUYỀN LỰC VÀ SỰ DỤNG SỨC ẢNH HƯỞNG KHÉO LÉO
- 5.2. THIẾU QUYỀN LỰC
- 5.3. LẠM DỤNG QUYỀN LỰC
- 5.4. CÁC CHIẾN LƯỢC ĐỂ CÓ QUYỀN LỰC TRONG TỔ CHỨC
  - 5.4.1. Các thuộc tính cá nhân
  - 5.4.2. Đặc điểm vị trí tạo nên quyền lực
  - 5.4.3. Biến chuyển quyền lực thành ảnh hưởng
  - 5.4.4. Tạo quyền lực cho người khác
- 5.5. THỨC ĐẨY KHẢ NĂNG CỦA CÁC CÁ NHÂN
- 5.6. NUÔI DƯỠNG MỘT MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC THỨC ĐẨY

## **Chương 6** **XÂY DỰNG NHÓM LÀM VIỆC VÀ NHÓM HIỆU QUẢ**

- 6.1. PHÁT TRIỂN NHÓM VÀ LÀM VIỆC NHÓM
- 6.2. CÁC LỢI THẾ CỦA NHÓM
- 6.3. LÃNH ĐẠO NHÓM
  - 6.3.1. Phát triển sự tin cậy
  - 6.3.2. Tuyên bố, điều phối một tầm nhìn
  - 6.3.3. Những cảnh báo quốc tế
- 6.4. THÀNH VIÊN CỦA NHÓM
  - 6.4.1. Các vai trò có lợi thế
  - 6.4.2. Cung cấp phản hồi
- 6.5. PHÁT TRIỂN NHÓM
  - 6.5.1. Giai đoạn hình thành
  - 6.5.2. Giai đoạn xây dựng chuẩn mực
  - 6.5.3. Giai đoạn xung đột
  - 6.5.4. Giai đoạn thể hiện năng lực

### **9. Số tiết phân bổ:**

Nội dung môn học	Phân bổ số tiết của môn học		
	Lý thuyết	Thảo luận (Thực hành)	Tự học
Chương 1	5	2	10
Chương 2	5	3	15
Chương 3	5	2	15
Chương 4	5	3	15
Chương 5	5	2	20
Chương 6	5	3	15
<b>Tổng cộng</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>90</b>

# 1

## **0. Tài liệu tham khảo:**

### ***10.1. Tài liệu tham khảo chính***

1. John C. Maxwell; Biên dịch: Nguyễn Thị Kim Oanh, *Phát triển kỹ năng lãnh đạo*, NXB Lao động Xã hội , 2007.

2. Hoàng Văn Hải, *Ra quyết định quản trị*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014.

### ***10.2. Tài liệu tham khảo***

1. Trần Kiếm, *Giáo trình Đại cương khoa học quản lí và quản lí giáo dục*, Nxb Đại học Sư phạm, 2012.

2. Quang Hưng, Minh Đức, *Quản lí doanh nghiệp những kinh nghiệm kinh điển*, NXB Lao động - Xã hội , 2008

3. Võ Phước Tấn, *Giáo trình Quản trị học*, NXB Thống kê, 2008

4. TS. Nguyễn Quốc Tuấn, ThS. Nguyễn Thị Loan, *Phát triển kỹ năng quản trị*, NXB Tài chính, 2006.

5. Lawrence Holpp, *Quản lí nhóm*, NXB Lao động - Xã hội , 2008.

## **11. Phương pháp đánh giá môn học:**

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa môn học: 30%
- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%

# QUẢN LÝ TỔ CHỨC

## *Organizational management*

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** TS. Thái Thị Kim Oanh  
TS. Nguyễn Thị Thúy Quỳnh  
TS. Trần Tú Khánh

1. **Tên môn học:** QUẢN LÝ TỔ CHỨC\_3(2,1)
2. **Mã số môn học:** QLTC - 715
3. **Số tín chỉ:** 03
4. **Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kinh tế
5. **Phân bổ thời gian:**
  - Lý thuyết: 30 tiết
  - Thảo luận (thực hành), xemina, bài tập: 15 tiết
  - Tự học: 90 tiết

### 6. **Mô tả tóm tắt môn học:**

Đây là môn học thuộc phần kiến thức chuyên ngành bắt buộc của chương trình cao học Quản lý kinh tế. Môn học nghiên cứu các vấn đề về quản lý tổ chức như: bản chất và đặc trưng của quản lý; các khuynh hướng phát triển chủ yếu của khoa học quản lý hiện đại; các phương pháp, phong cách, nghệ thuật quản lý trong quá trình quản lý theo chức năng và quản lý theo lĩnh vực.

### 7. **Mục tiêu của môn học:**

Trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về quản lý tổ chức; chú trọng vào các phẩm chất, năng lực cần có của người quản lý; các nguyên tắc và phương pháp quản lý cơ bản; các quan điểm tiếp cận mới đối với quá trình quản lý theo chức năng và quản lý theo lĩnh vực, nhất là trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và hội nhập quốc tế sâu rộng

### 8. **Nội dung của môn học:** QUẢN LÝ TỔ CHỨC\_3(2,1)

#### **Chương 1**

### **TỔNG QUAN VỀ QUẢN LÝ TỔ CHỨC**

#### 1.1. **TỔ CHỨC VÀ CÁC LOẠI HÌNH TỔ CHỨC**

1.1.1. Tổ chức và các hoạt động cơ bản của tổ chức

1.1.2. Các loại hình tổ chức

#### 1.2. **QUẢN LÝ TỔ CHỨC**

1.2.1. Quản lý và quản lý tổ chức

1.2.2. Phân biệt quản lý, lãnh đạo, điều khiển và quản trị

1.2.3. Vai trò và các chức năng quản lý

1.2.4. Nhà quản lý tổ chức

#### 1.3. **LÝ THUYẾT HỆ THỐNG TRONG QUẢN LÝ TỔ CHỨC**

1.3.1. Hệ thống và lý thuyết hệ thống

1.3.2. Các thành phần cơ bản của hệ thống

1.3.3. Phân loại hệ thống

1.3.4. Phương thức tổ chức hệ thống

1.3.5. Nghiên cứu hệ thống

1.3.6. Điều khiển hệ thống

#### **Chương 2**

### **QUẢN LÝ TỔ CHỨC TRONG THẾ KỶ XXI**

- 2.1. QUẢN LÝ TỔ CHỨC VỚI VẤN ĐỀ TOÀN CẦU HÓA
  - 2.1.1. Toàn cầu hóa và những đặc trưng của toàn cầu hóa
  - 2.1.2. Các tác động của toàn cầu hóa đến tổ chức
  - 2.1.3. Quản lý tổ chức trong môi trường toàn cầu
- 2.2. VĂN HÓA VÀ ĐẠO ĐỨC TRONG QUẢN LÝ
  - 2.2.1. Các khái niệm cơ bản
  - 2.2.2. Vai trò của văn hóa và đạo đức trong quản lý
  - 2.2.3. Xây dựng các giá trị văn hóa và đạo đức trong quản lý tổ chức

### **Chương 3**

## **QUẢN LÝ TỔ CHỨC THEO CHỨC NĂNG**

- 3.1. LẬP KẾ HOẠCH
  - 3.1.1. Các nội dung chủ yếu
  - 3.1.2. Đổi mới quá trình lập kế hoạch
- 3.2. TỔ CHỨC
  - 3.2.1. Chức năng tổ chức và cơ cấu tổ chức
  - 3.2.2. Thiết kế cơ cấu tổ chức
  - 3.2.3. Cán bộ quản lý tổ chức
  - 3.2.4. Đổi mới công tác tổ chức
- 3.3. LÃNH ĐẠO
  - 4.3.1. Các nội dung chủ yếu
  - 4.3.2. Đổi mới chức năng lãnh đạo
- 4.4. KIỂM SOÁT
  - 4.4.1. Các nội dung chủ yếu
  - 4.4.2. Đổi mới chức năng kiểm soát

### **Chương 4**

## **QUẢN LÝ TỔ CHỨC THEO LĨNH VỰC**

- 4.1. QUẢN LÝ NHÂN LỰC
  - 4.1.1. Các nội dung chủ yếu
  - 4.1.2. Đổi mới quản lý nhân lực
- 4.2. QUẢN LÝ TÀI CHÍNH
  - 4.2.1. Các nội dung chủ yếu
  - 4.2.2. Đổi mới quản lý tài chính
- 4.3. QUẢN LÝ MARKETING
  - 4.3.1. Các nội dung chủ yếu
  - 4.3.2. Đổi mới quản lý marketing
- 4.4. QUẢN LÝ KỸ THUẬT – CÔNG NGHỆ
  - 4.4.1. Các nội dung chủ yếu
  - 4.4.2. Đổi mới quản lý kỹ thuật – công nghệ
- 4.5. QUẢN LÝ SẢN XUẤT
  - 4.5.1. Các nội dung chủ yếu
  - 4.6.2. Đổi mới quản lý sản xuất
- 4.6. QUẢN LÝ THÔNG TIN
  - 4.6.1. Các nội dung chủ yếu
  - 4.6.2. Đổi mới quản lý thông tin

## 9. Số tiết phân bổ:

Nội dung môn học	Phân bổ số tiết của môn học		
	Lý thuyết	Thảo luận (Thực hành)	Tự học
Chương 1	4	4	12
Chương 2	6	6	18
Chương 3	6	6	18
Chương 4	6	6	18
Chương 5	8	8	24
<b>Tổng cộng:</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>90</b>

## 10. Tài liệu tham khảo:

### 10.1. Tài liệu tham khảo chính

1. Nguyễn Thị Ngọc Huyền, Đoàn Thị Thu Hà, Đỗ Thị Hải Hà, *Giáo trình Quản lý học*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân, 2013.
2. GS.TS. Đỗ Văn Phúc, *Quản lý doanh nghiệp*, NXB Bách khoa, 2010.

### 10.2. Tài liệu tham khảo

1. Ngô Kim Thanh, Lê Văn Tâm, *Giáo trình Quản trị doanh nghiệp*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân, 2008.
2. Marcel Van Assen, Gerben Van Den Berg, Paul Pietersma, *Những mô hình quản trị kinh điển*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân, 2011.
3. Robert Slater, *Jack Welch và đường lối lãnh đạo*, NXB Giao thông vận tải, 2005.
4. Tư Mã An, *72 phép quản lý kiểu Trung Quốc*, NXB Lao động - Xã hội, 2011.

## 11. Phương pháp đánh giá môn học:

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa học phần: 30%
- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%

# QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRONG TOÀN CẦU HÓA

## *Economic development management in globalization*

Dự kiến cán bộ giảng dạy: TS. Nguyễn Hoài Nam

TS. Nguyễn Thị Thuý Quỳnh

PGS.TS. Nguyễn Hữu Thắng

**1. Tên môn học: QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRONG TOÀN CẦU HÓA  
\_3(2,1)**

**2. Mã số môn học: QLPT - 716**

**3. Số tín chỉ: 03**

**4. Bộ môn phụ trách: Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kinh tế**

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lý thuyết: 30 tiết

- Thảo luận (thực hành), xemina, bài tập: 15 tiết

- Tự học: 90 tiết

**6. Mô tả tóm tắt môn học:** Với thời lượng 3 tín chỉ trong quá trình nghiên cứu môn học, học viên đã nắm cơ bản kiến thức về quản lý kinh tế. Môn học sẽ cụ thể hóa các chiến lược quản lý kinh tế của các quốc gia trong bối cảnh toàn cầu hóa. Bổ sung những kiến thức cần thiết để người học có thể tổ chức và triển khai công tác quản lý kinh tế trong bối cảnh toàn cầu hóa.

**7. Mục tiêu của môn học:** Môn học Quản lý phát triển kinh tế trong toàn cầu hóa là tài liệu giảng dạy cung cấp kiến thức cho học viên về các chiến lược quản lý phát triển kinh tế trong toàn cầu; hoạch định, kiểm soát, quản lý chiến lược...

**8. Nội dung của môn học: QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRONG TOÀN CẦU HÓA \_3(2,1)**

### **Chương 1**

## **CHIẾN LƯỢC QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN TRONG NỀN KINH TẾ TOÀN CẦU HÓA**

**1.1. TOÀN CẦU HÓA VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA NÓ TỚI PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

1.1.1. Khái niệm

1.1.2. Ảnh hưởng của toàn cầu hóa

**1.2. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

1.2.1. Bản chất của chiến lược phát triển kinh tế

1.2.2. Những thách thức của quản trị phát triển kinh tế

1.2.3. Chiến lược đem lại siêu lợi nhuận và lợi thế cạnh tranh liên tục cho quốc gia

1.2.4. Mô hình chiến lược siêu lợi nhuận

**1.3. CHIẾN LƯỢC QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN TRONG NỀN KINH TẾ TOÀN CẦU HÓA**

1.3.1. Mục đích chiến lược quản lý phát triển kinh tế trong nền kinh tế toàn cầu

1.3.2. Đặc điểm chiến lược quản lý phát triển kinh tế ở các nước khác nhau

1.3.3. Các chiến lược cạnh tranh quốc gia trong nền kinh tế toàn cầu

### **Chương 2**

## **HOẠCH ĐỊNH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRONG TOÀN CẦU HÓA**

**2.1. PHÂN TÍCH VÀ DỰ BÁO MÔI TRƯỜNG**

2.1.1. Lựa chọn phương pháp phân tích và dự báo

2.1.2. Nội dung phân tích và dự báo môi trường

2.1.3. Đánh giá khả năng xảy ra cơ hội, nguy cơ, mạnh, yếu



## 2.2. CÁC PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO

- 2.2.1. Nhóm phương pháp hỗ trợ hình thành ý tưởng chiến lược
- 2.2.2. Nhóm phương pháp hỗ trợ hình thành mục tiêu chiến lược
- 2.2.3. Nhóm phương pháp lựa chọn chiến lược cạnh tranh

### Chương 3

## THỰC HIỆN KIỂM SOÁT VÀ ĐIỀU CHỈNH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRONG TOÀN CẦU HÓA

### 3.1. TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC

- 3.1.1. Bản chất và nội dung của thực hiện chiến lược
- 3.1.2. Nội dung chính của triển khai thực hiện chiến lược
- 3.1.3. Những hạn chế thường gặp trong thực hiện chiến lược

### 3.2. KIỂM SOÁT VÀ ĐIỀU CHỈNH CHIẾN LƯỢC

- 3.2.1. Kiểm soát chiến lược.
- 3.2.2. Nội dung của kiểm soát chiến lược.
- 3.2.3. Đo lường và đánh giá chiến lược theo tiêu chuẩn đã xây dựng.
- 3.2.4. Phiếu điểm cân bằng BSC - công cụ thực hiện và kiểm soát và điều chỉnh chiến lược.

### Chương 4

## XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRONG TOÀN CẦU HÓA

### 4.1. BỐI CẢNH LỊCH SỬ TÁC ĐỘNG ĐẾN XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ Ở VIỆT NAM

- 4.1.1. Thuận lợi
- 4.1.2. Khó khăn
- 4.1.3. Cơ hội
- 4.1.4. Thách thức

### 4.2. LỰA CHỌN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRONG TOÀN CẦU HÓA Ở VIỆT NAM

- 4.2.1. Phương hướng phát triển kinh tế ở Việt Nam
- 4.2.2. Chiến lược
- 4.2.3. Giải pháp

## 9. Số tiết phân bổ:

Nội dung môn học	Phân bổ số tiết của môn học		
	Lý thuyết	Thảo luận (Thực hành)	Tự học
Chương 1	5	3	15
Chương 2	7	4	21
Chương 3	8	4	24
Chương 4	10	4	30
<b>Tổng cộng:</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>90</b>

## 10. Tài liệu tham khảo:

### 10.1. Tài liệu tham khảo chính

1. Đường Vinh Sương, *Toàn cầu hoá kinh tế: Cơ hội và thách thức với các nước đang phát triển*, NXB Thống kê, 2004.
2. Nguyễn Thành Độ, Nguyễn Ngọc Huyền, *Chiến lược kinh doanh và phát triển doanh*

nghiệp, Nxb lao động, 2002.

### **10.2. Tài liệu tham khảo**

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Kinh tế học vĩ mô*, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội 2006.
2. Bộ môn Kinh tế vĩ mô, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, *Nguyên lý Kinh tế học vĩ mô*, Nhà xuất bản Lao động - xã hội, Hà Nội 2005.
3. Ngô Đình Giao (1997), *Công nghệ quản trị kinh doanh*, Nxb giáo dục.
4. Garry D.Smith, Danny R.Arnold & Bobby G.Bizzell (1994), *Chiến lược và sách lược kinh doanh*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Trần Nguyễn Ngọc Anh Thư, Phan Nữ Thanh Thủy, *Kinh tế vĩ mô*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, 2000.
7. Lê Đình Viện (1994), *Quản trị xí nghiệp hiện đại*, Nxb Trẻ.

### **11. Phương pháp đánh giá môn học:**

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa môn học: 30%
- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%

# PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ CHÍNH SÁCH KINH TẾ

## *Economic policy analysis and evaluation*

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** TS. Thái Thị Kim Oanh  
TS. Trần Thị Hoàng Mai  
TS. Nguyễn Thị Thúy Quỳnh  
TS. Trần Tú Khánh

**1. Tên môn học: PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ CHÍNH SÁCH KINH TẾ\_3(2,1)**

**2. Mã số môn học: QLCS - 717**

**3. Số tín chỉ: 03**

**4. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kinh tế

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lý thuyết: 30 tiết
- Thực hành, xemina, bài tập: 15 tiết
- Tự học: 90 giờ

**6. Mô tả tóm tắt môn học:** Đây là học phần thuộc kiến thức chuyên ngành bắt buộc của chương trình cao học Quản lý kinh tế. Yêu cầu học viên có kiến thức Quản lý Nhà nước về kinh tế - xã hội, Quản lý công, Kinh tế vĩ mô nâng cao; các kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá. Môn này đặc biệt cần thiết cho đối tượng người học là những cán bộ lãnh đạo, quản lý trong bộ máy của Đảng và Nhà nước.

**7. Mục tiêu của môn học:**

Trang bị cho học viên những kỹ năng và phương pháp luận chuyên sâu về chính sách kinh tế - xã hội, phân tích, đánh giá và lựa chọn chính sách hiệu quả để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong quản lý kinh tế.

**8. Nội dung môn học: PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ CHÍNH SÁCH KINH TẾ \_3 (2,1)**

### **Chương 1**

## **TỔNG QUAN VỀ PHÂN TÍCH CHÍNH SÁCH KINH TẾ**

### **1.1. NHÀ NƯỚC VỚI CÁC CÔNG CỤ QUẢN LÝ KINH TẾ - XÃ HỘI**

1.1.1. Tính tất yếu khách quan của sự can thiệp nhà nước đối với các hoạt động kinh tế - xã hội trong cơ chế thị trường

1.1.2. Các công cụ quản lý kinh tế - xã hội của Nhà nước

### **1.2. KHÁI QUÁT VỀ CHÍNH SÁCH KINH TẾ**

1.2. 1. Khái niệm và phân loại

1.2.3. Cấu trúc của chính sách kinh tế

1.2.3. Vai trò của các chính sách kinh tế

1.2.4. Tính chất của chính sách kinh tế

1.2.5. Quá trình chính sách

### **2.3. TỔNG QUAN VỀ PHÂN TÍCH CHÍNH SÁCH KINH TẾ**

2.3.1. Khái niệm phân tích chính sách kinh tế

2.3.2. Nhiệm vụ của phân tích chính sách

2.3.3. Những yêu cầu đối với nhà phân tích chính sách kinh tế

2.3.4. Quan điểm phân tích chính sách kinh tế

2.3.5. Cơ sở thông tin của phân tích chính sách kinh tế

### **2.4. MỘT SỐ MÔ HÌNH PHÂN TÍCH CHÍNH SÁCH KINH TẾ**

2.4.1. Mô hình phân tích chính sách theo quan điểm hợp lý

2.4.2. Mô hình phân tích chính sách theo quan điểm vĩ mô

2.4.3. Phân tích chính sách theo quan điểm vi mô

## **Chương 2**

### **PHÂN TÍCH HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH KINH TẾ**

- 2.1. VỊ TRÍ VÀ MỤC ĐÍCH PHÂN TÍCH HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH
  - 2.1.1. Khái niệm cơ bản về phân tích hoạch định chính sách kinh tế
  - 2.1.2. Vị trí của phân tích hoạch định chính sách kinh tế
  - 2.1.3. Mục đích của phân tích hoạch định chính sách kinh tế
- 2.2. NGUYÊN TẮC PHÂN TÍCH HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH KINH TẾ
  - 2.2.1. Chính sách kinh tế phải phù hợp và phục vụ đường lối chính trị
  - 2.2.2. Chính sách kinh tế phải phù hợp với pháp luật hiện hành
  - 2.2.3. Các chính sách kinh tế phải khả thi
  - 2.2.4. Các chính sách kinh tế phải đồng bộ, hệ thống
- 2.3. PHÂN TÍCH QUÁ TRÌNH HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH KINH TẾ
  - 2.3.1. Phân tích vấn đề chính sách
  - 2.3.2. Phân tích mục tiêu chính sách
  - 2.3.3. Phân tích hành động chính sách

## **Chương 3**

### **PHÂN TÍCH TỔ CHỨC THỰC THI CHÍNH SÁCH KINH TẾ**

- 3.1. TỔNG QUAN VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH KINH TẾ
  - 3.1.1. Khái niệm
  - 3.1.2. Vai trò của việc thực hiện chính sách kinh tế
  - 3.1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện chính sách kinh tế
  - 3.1.4. Các điều kiện cần thiết để thực hiện chính sách kinh tế
- 3.2. QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC THI CHÍNH SÁCH KINH TẾ
  - 3.2.1. Chuẩn bị triển khai chính sách
  - 3.2.2. Chỉ đạo thực hiện chính sách
  - 3.2.3. Kiểm tra việc thực hiện chính sách
- 3.3. NỘI DUNG PHÂN TÍCH QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH KINH TẾ
  - 3.3.1. Phân tích bộ máy
  - 3.3.2. Phân tích các văn bản
  - 3.3.3. Phân tích hệ thống truyền thông
  - 3.3.4. Phân tích hệ thống phối hợp
  - 3.3.5. Phân tích hệ thống dịch vụ hỗ trợ
  - 3.3.6. Phân tích hệ thống thông tin phản hồi
- 3.4. PHÂN TÍCH LỰA CHỌN CÁC HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH KINH TẾ
  - 3.4.1. Phân tích các hình thức thực hiện chính sách
  - 3.4.2. Phân tích các phương pháp thực hiện chính sách

## **Chương 4**

### **ĐÁNH GIÁ CHÍNH SÁCH KINH TẾ**

- 4.1. BẢN CHẤT CỦA ĐÁNH GIÁ CHÍNH SÁCH
  - 4.1.1. Khái niệm
  - 4.1.2. Các loại hình đánh giá chính sách

- 4.1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến đánh giá chính sách kinh tế
- 4.2. NGUYÊN TẮC VÀ MỤC ĐÍCH CỦA ĐÁNH GIÁ CHÍNH SÁCH
  - 4.2.1. Nguyên tắc đánh giá chính sách kinh tế
  - 4.2.2. Mục đích đánh giá chính sách
- 4.3 . ĐỐI TƯỢNG VÀ CHỦ THỂ CỦA ĐÁNH GIÁ CHÍNH SÁCH
  - 4.3.1. Đối tượng nghiên cứu đánh giá chính sách kinh tế
  - 4.3.2. Các chủ thể tham gia đánh giá chính sách kinh tế
- 4.4. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ CHÍNH SÁCH CÔNG
  - 4.4.1. Cách tiếp cận đánh giá chính sách kinh tế
  - 4.4.2. Phương pháp đánh giá chính sách kinh tế
  - 4.4.3. Các tiêu chí đánh giá chính sách
  - 4.4.4. Sử dụng kết quả đánh giá chính sách kinh tế
- 4.5. ĐIỀU CHỈNH CHÍNH SÁCH
  - 4.5.1. Lý do điều chỉnh
  - 4.5. 2. Nguyên tắc điều chỉnh chính sách
  - 4.5.3. Các loại điều chỉnh

## 9. Số tiết phân bổ:

Nội dung học phần	Phân bổ số tiết của học phần		
	Lý thuyết	Thảo luận	Tự học
Chương 1	4	1	10
Chương 2	6	2	15
Chương 3	7	5	20
Chương 4	7	3	20
Chương 5	6	4	15
<b>Tổng cộng:</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>90</b>

## 10. Tài liệu tham khảo:

### 10.1. Tài liệu tham khảo chính

1. TS. Nguyễn Thị Lê Thúy, TS. Bùi Thị Hồng Việt, *Giáo trình Chính sách kinh tế - xã hội*, NXB Tài chính, 2012.
2. Đoàn Thị Thu Hà, Nguyễn Thị Ngọc Huyền, *Giáo trình Chính sách kinh tế*, NXB Khoa học và xã hội, 2010.

### 10.2. Tài liệu tham khảo

1. Ngân hàng phát triển Châu Á, Phục vụ và duy trì: Cải thiện hành chính công trong một thế giới cạnh tranh, Nxb Chính trị quốc gia, 2003
2. Hughes, O.E. 1998. *Public Management and Administration: an introduction*, Macmillan.
3. Colebatch, H.K. 2000. *Policy*, Buckingham, England.
4. Lê Chi Mai, Những vấn đề cơ bản về chính sách và quy trình chính sách, Nxb Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh, 2001.

## 11. Phương pháp đánh giá môn học:

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa môn học: 30%
- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%

*\* Các học phần tự chọn*

## **QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

### *Socio-economic development planning*

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** TS. Nguyễn Hoài Nam  
TS. Nguyễn Thị Minh Phượng  
TS (CS). Nguyễn Thị Bích Liên

**1. Tên môn học: QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI - 3(2,1)**

**2. Mã số môn học: QLQH - 718**

**3. Số tín chỉ: 03**

**4. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kinh tế

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lý thuyết: 30 tiết

- Thảo luận (thực hành), Xemina, bài tập: 15 tiết

- Tự học: 90 giờ

**6. Mô tả tóm tắt môn học:** Vị trí của học phần: Đây là học phần thuộc kiến thức chuyên ngành tự chọn của chương trình cao học Quản lý kinh tế. Yêu cầu học viên có kiến thức về Quản lý tổ chức, Kinh tế phát triển nâng cao, Khoa học quản lý, Quản lý nhà nước về kinh tế; các kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá. Môn này đặc biệt cần thiết cho đối tượng người học là những cán bộ quản lý nhà nước.

**7. Mục tiêu của học phần:**

Trang bị cho học viên những kỹ năng cơ bản và chuyên sâu về quá trình thiết lập quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội lãnh thổ và quy hoạch phát triển ngành. Từ đó các học viên có thể vận dụng các kiến thức để tham gia thực hiện công tác lập quy hoạch trong lĩnh vực công tác của mình.

**8. Nội dung chi tiết môn học: QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI - 3(2,1)**

### **Chương 1**

#### **MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG ĐIỀU KIỆN HỘI NHẬP QUỐC TẾ Ở VIỆT NAM**

**1.1. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VIỆT NAM**

1.1.1. Tình hình phát triển đất nước

1.1.2. Bối cảnh quốc tế

**1.2. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN CỦA CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 2011-2020**

**1.3. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**

1.3.1. Mục tiêu tổng quát

1.3.2. Mục tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường

**1.4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN, ĐỔI MỚI MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG, CƠ CẤU LẠI NỀN KINH TẾ**

**1.5. VẤN ĐỀ QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở VIỆT NAM**

5.1. Tình hình chung

5.2. Vấn đề về kế hoạch hóa

5.3. Về nội dung và phương pháp quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam

## 1.6. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP MÔN HỌC

### Chương 2

## CƠ SỞ LÝ LUẬN QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

### 2.1. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

2.1.1. Hệ thống hóa kế hoạch hóa phát triển

2.1.2. Vị trí, vai trò

2.1.3. Mối quan hệ giữa quy hoạch TTPTKTXH với các loại hình quy hoạch khác

### 2.2. BẢN CHẤT CỦA QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

2.2.1. Khái luận về quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội

2.2.2. Bản chất của quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội

### 2.3. PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN CỦA QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

2.3.1. Phương pháp tiếp cận của quy hoạch TTPTKTXH trong điều kiện kinh tế thị trường

2.3.2. Phương pháp tiếp cận quy hoạch PTKTXH vùng

### 2.4. ĐẶC ĐIỂM, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC CƠ BẢN CỦA QUY HOẠCH TỔNG THỂ PTKT - XH

2.4.1. Đặc điểm

2.4.2. Yêu cầu

2.4.3. Nguyên tắc

### Chương 3

## NỘI DUNG QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

### 3.1. PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÁC NGUỒN LỰC TÁC ĐỘNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

3.1.1. Điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên và môi trường

3.1.2. Đặc điểm dân số, dân cư, nguồn nhân lực

3.1.3. Đánh giá thực trạng kinh tế - xã hội

3.1.4. Phân tích đánh giá các yếu tố bên ngoài tác động đến sự phát triển

3.1.5. Phân tích lợi thế, hạn chế, thách thức

### 3.2. LUẬN CHỨNG QUAN ĐIỂM MỤC TIÊU VÀ KHẢ NĂNG PHÁT TRIỂN

3.2.1. Luận chứng các quan điểm phát triển và mục tiêu tổng quát

3.2.2. Luận chứng các mục tiêu phát triển cụ thể cho từng giai đoạn quy hoạch

3.2.3. Luận chứng chuyển dịch cơ cấu kinh tế, các phương án tăng trưởng kinh tế và lựa chọn cơ cấu đầu tư

### 3.3. LUẬN CHỨNG PHƯƠNG HƯỚNG QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH VÀ CÁC LĨNH VỰC

3.3.1. Phương hướng phát triển các ngành kinh tế chủ yếu

3.3.2. Phương hướng phát triển các lĩnh vực xã hội và môi trường

### 3.4. QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN KHÔNG GIAN

3.4.1. Quy hoạch phát triển không gian chung

- 3.4.2. Quy hoạch phát triển sản xuất
- 3.4.3. Quy hoạch phát triển mạng lưới đô thị và hệ thống điểm dân cư nông thôn
- 3.4.4. Luận chứng phương hướng phát triển kinh tế - xã hội
- 3.4.5. Quy hoạch bảo vệ môi trường thiên nhiên và cảnh quan
- 3.4.6. Quy hoạch sử dụng đất
- 3.5. LUẬN CHỨNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN, CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀ BƯỚC ĐI TỪNG GIAI ĐOẠN 5 NĂM
  - 3.5.1. Xác định bước đi theo giai đoạn 5 năm phát triển kinh tế - xã hội
  - 3.5.2. Xác định chương trình, dự án đầu tư triển khai xây dựng theo từng giai đoạn
- 3.6. NGHIÊN CỨU CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHẪM THỰC HIỆN MỤC TIÊU QUY HOẠCH

## **Chương 4**

### **QUY TRÌNH QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI ĐÃ ÁP DỤNG Ở VIỆT NAM**

- 4.1. GIỚI THIỆU QUY TRÌNH QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở VIỆT NAM
  - 4.1.1. Quy trình quy hoạch tổng thể phát triển ngành nông nghiệp và nông thôn
  - 4.1.2. Quy trình quy hoạch tổng thể phát triển ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp
  - 4.1.3. Quy trình quy hoạch tổng thể phát triển ngành dịch vụ và du lịch
- 4.2. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN LẬP QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

#### **9. Số tiết phân bổ:**

Nội dung học phần	Phân bổ số tiết của học phần		
	Lý thuyết	Thảo luận	Tự học
Chương 1	3	2	20
Chương 2	7	5	25
Chương 3	7	5	25
Chương 4	3	3	20
<b>Tổng cộng:</b>	<b>20</b>	<b>15</b>	<b>90</b>

#### **10. Tài liệu tham khảo:**

##### **10.1. Tài liệu tham khảo chính**

1. Ngô Thắng Lợi, *Giáo trình kế hoạch hóa phát triển kinh tế-xã hội*, NXB Thống kê, 2002.
2. Mạnh Hùng, *Quy hoạch chiến lược phát triển ngành: Chương trình ưu tiên trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội việt nam đến 2010, định hướng 2020 và hệ thống văn bản hướng dẫn sử dụng*, Nxb. Thống Kê, 2005.

##### **10.2. Tài liệu tham khảo**

1. Vũ Thị Bình (chủ biên), Nguyễn Quang Học, Quyền Thị Lan Phương, *Quy hoạch đô thị và khu dân cư nông thôn*, NXB Nông Nghiệp, Hà Nội, 2008
2. Vũ Thị Bình (chủ biên), Nguyễn Thị Vòng, Đỗ Văn Nhạ, *Quy hoạch phát triển nông thôn*, NXB Nông Nghiệp, Hà Nội, 2006
3. Đỗ Văn Nhạ và cộng sự, *Upland Natural Resource and Social Ecological systems in Northern Vietnam*, Elsevier, 2016
4. Nguyễn Hữu Ngữ, *Bài giảng Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội*, Trường



ĐH Nông Lâm, ĐH Huế, 2011

5. Đoàn Công Quỳnh (chủ biên), Vũ Thị Bình, Nguyễn Thị Vòng, Nguyễn Quang Học, Đỗ Thị Tám, *Quy hoạch sử dụng đất*, NXB Nông Nghiệp, Hà Nội, 2006.

6. Nguyễn Thị Vòng (chủ biên), Vũ Thị Bình, Đỗ Văn Nhạ, *Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội*, NXB Nông Nghiệp, Hà Nội, 2008.

**11. Phương thức kiểm tra đánh giá kết quả môn học**

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa môn học: 30%
- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%

# LÃNH ĐẠO

## Leaders

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** TS. Trần Thị Hoàng Mai  
TS. Nguyễn Thị Thúy Quỳnh  
TS. Trần Tú Khánh

**1. Tên môn học:** LÃNH ĐẠO\_3(2,1)

**2. Mã số môn học:** LD - 719

**3. Số tín chỉ:** 03

**4. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kinh tế

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lý thuyết: 30 tiết

- Thảo luận (thực hành), xemina, bài tập: 15 tiết

- Tự học: 90 tiết

**6. Mô tả tóm tắt môn học:** Môn học cung cấp cho người học những tri thức lý luận về lãnh đạo, nghệ thuật lãnh đạo, những kỹ năng và phẩm chất để trở thành nhà lãnh đạo thành công, lãnh đạo trong quản lý kinh tế ở Việt Nam.

**7. Mục tiêu của môn học:** Môn học nhằm giúp cho người học hiểu được những tri thức lý luận về lãnh đạo trong quản lý kinh tế, nghệ thuật lãnh đạo, phát triển nhà lãnh đạo. Trên cơ sở đó có khả năng nghiên cứu, ứng dụng kỹ năng lãnh đạo để trở thành một nhà lãnh đạo thành công.

**8. Nội dung của môn học:** LÃNH ĐẠO\_3(2,1)

### Chương 1

## MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ LÃNH ĐẠO

### 1.1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ LÃNH ĐẠO

1.1.1. Định nghĩa về lãnh đạo

1.1.2. Chức năng lãnh đạo

1.1.4. Nhà quản lý và người lãnh đạo

### 1.2. HIỆU QUẢ LÃNH ĐẠO

1.2.1. Người lãnh đạo hiệu quả

1.2.2. Uy tín của lãnh đạo

1.2.3. Một số hình thức về “uy tín giả tạo”

### 1.3. VAI TRÒ LÃNH ĐẠO TRONG QUẢN LÝ

1.3.1. Vai trò tương tác

1.3.2. Vai trò thông tin

1.3.3. Vai trò quyết định

### Chương 2

## QUYỀN LỰC VÀ SỰ ẢNH HƯỞNG

### 2.1. KHÁI NIỆM QUYỀN LỰC VÀ SỰ ẢNH HƯỞNG

2.1.1. Quyền lực

2.2.2. Ảnh hưởng

### 2.2. CÁC CHIẾN LƯỢC GÂY ẢNH HƯỞNG NHẪM TẠO QUYỀN LỰC CHO NHÀ LÃNH ĐẠO

2.2.1. Chiến lược thân thiện

2.2.2. Chiến lược tham khảo cấp trên

- 2.2.3. Chiến lược liên minh
- 2.2.4. Chiến lược trừng phạt
- 2.3. CÁC CẤP ĐỘ LÃNH ĐẠO
  - 2.3.1. Chức vị
  - 2.3.2. Sự chấp thuận
  - 2.3.3. Định hướng kết quả
  - 2.3.4. Phát triển con người
  - 2.3.5. Cá nhân
- 2.4. KẾT LUẬN VỀ TÂM ẢNH HƯỞNG
  - 2.4.1. Hiểu rõ cấp độ hiện tại của bạn
  - 2.4.2. Thấu hiểu và áp dụng những phẩm chất cần thiết để thành công ở mỗi cấp độ

### **Chương 3**

## **NGHỆ THUẬT LÃNH ĐẠO**

- 3.1. NHỮNG HIỂU BIẾT VỀ NGHỆ THUẬT LÃNH ĐẠO
  - 3.1.1. Quan điểm truyền thống về nghệ thuật lãnh đạo
  - 3.1.2. Cơ sở triết học và tâm lý học của nghệ thuật lãnh đạo
  - 3.1.3. Các lý thuyết về nghệ thuật lãnh đạo
  - 3.1.4. Khái niệm và đặc điểm của nghệ thuật lãnh đạo
  - 3.1.2. Phân biệt khoa học lãnh đạo và nghệ thuật lãnh đạo
- 3.2. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỆ THUẬT LÃNH ĐẠO
  - 3.2.1. Tầm nhìn
  - 3.2.2. Nguyên tắc đạo đức
  - 3.2.3. Trao gửi niềm tin
  - 3.2.4. Dám thừa nhận khuyết điểm
  - 3.2.5. Xây dựng phát triển văn hóa doanh nghiệp
  - 3.2.6. Khai thác năng lực tiềm ẩn
- 3.4. NGHỆ THUẬT LÃNH ĐẠO TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC
  - 3.4.1. Nghệ thuật sử dụng quyền lực gắn với phân quyền, ủy quyền
  - 3.4.2. Nghệ thuật hiểu và sử dụng con người
  - 3.4.3. Nghệ thuật khích lệ, động viên
  - 3.4.4. Nghệ thuật điều hòa các mối quan hệ
  - 3.4.5. Nghệ thuật giao tiếp ứng xử trong lãnh đạo

### **Chương 4**

## **PHÁT TRIỂN CÁC NHÀ LÃNH ĐẠO**

- 4.1. ĐỊNH NGHĨA VÀ CÁC YẾU TỐ CƠ BẢN CỦA NHÀ LÃNH ĐẠO
  - 4.1.1. Định nghĩa về nhà lãnh đạo
  - 4.1.2. Các yếu tố cơ bản của nhà lãnh đạo
- 4.2. CÁC PHƯƠNG PHÁP PHÁT TRIỂN NHÀ LÃNH ĐẠO
  - 4.2.1. Xác định và tái xác định vị trí của tổ chức
  - 4.2.2. Nhận thấy các thay đổi bên ngoài
  - 4.2.3. Quản lý hệ thống xã hội của tổ chức
  - 4.2.4. Xét đoán người khác
  - 4.2.5. Tạo nên nhóm các nhà lãnh đạo
  - 4.2.6. Thiết lập các mục tiêu

- 4.2.7. Xác định các ưu tiên
- 4.2.8. Quản lý các yếu tố bất ngờ
- 4.3. CÁC NGUYÊN TẮC PHÁT TRIỂN NHÀ LÃNH ĐẠO
  - 4.3.1. Tự trọng
  - 4.3.2. Lập kế hoạch
  - 4.3.3. Động lực
  - 4.3.4. Đại diện
  - 4.3.5. Giao quyền

## **Chương 5**

### **PHẨM CHẤT VÀ KỸ NĂNG NHÀ LÃNH ĐẠO THÀNH CÔNG**

- 5.1. NHỮNG PHẨM CHẤT LÃNH ĐẠO
  - 5.1.1. Phẩm chất chung của nhà lãnh đạo kiệt xuất
  - 5.1.2. Phẩm chất quan trọng
    - 5.1.2. Các nghiên cứu khác về phẩm chất nhà lãnh đạo
- 5.2. NHỮNG KỸ NĂNG LÃNH ĐẠO
  - 5.2.1. Nhà lãnh đạo không phải bẩm sinh
  - 5.2.2. Ưu điểm trong kỹ năng lãnh đạo
- 5.3. PHONG CÁCH LÃNH ĐẠO
  - 5.3.1. Phong cách lãnh đạo độc đoán
  - 5.3.2. Phong cách lãnh đạo dân chủ
  - 5.3.3. Phong cách lãnh đạo tự do
  - 5.3.4. Phong cách lãnh đạo linh hoạt

#### **9. Số tiết phân bổ:**

Nội dung môn học	Phân bổ số tiết của môn học		
	Lý thuyết	Thảo luận (Thực hành)	Tự học
Chương 1	4	1	10
Chương 2	6	2	20
Chương 3	7	5	20
Chương 4	7	3	20
Chương 5	6	4	20
<b>Tổng cộng</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>90</b>

#### **10. Tài liệu tham khảo:**

##### **10.1. Tài liệu tham khảo chính**

1. John C. Maxwell (Người dịch: Đặng Oanh, Hà Phương), *Nhà lãnh đạo*, NXB Lao động - Xã hội, 2012.
2. Michael E. Gerber, Khánh Chi dịch, Phương Thúy hiệu đính, *Để trở thành nhà quản lý hiệu quả: Tại sao các nhà quản lý làm việc kém hiệu quả và làm thế nào để khắc phục?*, NXB Lao động xã hội, 2008.

#### **11. Phương pháp đánh giá môn học:**

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa môn học: 30%
- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%

# **ĐÀM PHÁN VÀ QUẢN LÝ XUNG ĐỘT**

*Negotiation and conflict management*

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** PGS.TS. Nguyễn Thị Ngọc Huyền  
TS. Nguyễn Thị Thúy Quỳnh  
TS. Thái Thị Kim Oanh  
TS. Hồ Thị Diệu Ánh

**1. Tên môn học: ĐÀM PHÁN VÀ QUẢN LÝ XUNG ĐỘT\_ 3(2,1)**

**2. Mã số môn học: QLXD - 720**

**3. Số tín chỉ: 03**

**4. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kinh tế

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lý thuyết: 30 tiết

- Thảo luận (thực hành), xemina, bài tập: 15 tiết

- Tự học: 90 tiết

**6. Mô tả tóm tắt môn học:** Môn học cung cấp cho người học những tri thức lý luận về đàm phán và quản lý xung đột trong đàm phán quản lý và kinh doanh: các nội dung về bản chất đàm phán và quản lý xung đột trong đàm phán, kỹ năng đàm phán và quản lý xung đột trong đàm phán, quá trình đàm phán và quản lý xung đột trong đàm phán. Vận dụng các kiến thức về đàm phán và quản lý xung đột trong đàm phán để nghiên cứu các môn học khác trong quản lý kinh tế.

**7. Mục tiêu của môn học:** Môn học giúp người học áp dụng được tri thức về đàm phán và quản lý xung đột trong đàm phán vào các hoạt động quản lý kinh tế. Đồng thời, phân tích được các vấn đề liên quan đến đàm phán và quản lý xung đột trong các hoạt động quản lý kinh tế.

**8. Nội dung của môn học: ĐÀM PHÁN VÀ QUẢN LÝ XUNG ĐỘT - 3(2,1)**

## **Chương 1**

### **GIỚI THIỆU CHUNG VỀ ĐÀM PHÁN**

#### **1.1. ĐÀM PHÁN VÀ CÁC LOẠI HÌNH ĐÀM PHÁN**

1.1.1. Bản chất của đàm phán

1.1.2. Sự khác nhau giữa giao tiếp và đàm phán

1.1.3. Các lập luận về đàm phán

#### **1.2. CÁC NHÂN TỐ CẦU THÀNH MỘT CUỘC ĐÀM PHÁN**

1.2.1. Môi quan hệ giữa các bên tham gia đàm phán

1.2.2. Giao tiếp trong đàm phán

1.2.3. Lợi ích các bên tham gia đàm phán

1.2.4. Lựa chọn các bên tham gia đàm phán

1.2.5. Nhân tố hợp lý

1.2.6. BATNA

1.2.6. Cam kết giữa các bên tham gia đàm phán

#### **1.3. NỘI DUNG ĐÀM PHÁN TRONG KINH DOANH**

1.3.1. Tên và chủng loại hàng hoá giao dịch mua bán

1.3.2. Giao dịch về chất lượng hàng hoá mua bán

1.3.3. Giao dịch về số lượng hàng hoá mua bán

1.3.4. Bao bì

1.3.5. Giao dịch về giá cả hàng hoá

- 1.3.6. Giao dịch về thời gian và địa điểm giao hàng
- 1.3.7. Thanh toán và kết thúc giao dịch
- 1.4. CÁC PHƯƠNG THỨC ĐÀM PHÁN TRONG KINH DOANH
  - 1.4.1. Đàm phán qua điện tín
  - 1.4.2. Đàm phán qua điện thoại, điện tử tin học
  - 1.4.3. Đàm phán trực tiếp

## **Chương 2**

### **CÁC KỸ NĂNG ĐÀM PHÁN QUAN TRỌNG**

- 2.1. XÁC ĐỊNH BỐI CẢNH ĐÀM PHÁN
  - 2.1.1. Bối cảnh bên ngoài
  - 2.1.2. Bối cảnh bên trong
- 2.2. XÁC ĐỊNH KHUÔN KHỔ ĐÀM PHÁN
  - 2.2.1. Khái niệm khuôn khổ đàm phán
  - 2.2.2. Các loại hình khuôn khổ đàm phán
  - 2.2.3. Một số điểm cần lưu ý khi xác định khuôn khổ đàm phán
- 2.3. XÁC ĐỊNH CHIẾN LƯỢC VÀ CHIẾN THUẬT ĐÀM PHÁN
  - 2.3.1. Chiến lược đàm phán
  - 2.3.2. Chiến thuật đàm phán
- 2.4. XÁC ĐỊNH NGUỒN TỐI ĐA, TỐI THIỂU VÀ VÙNG THỎA THUẬN
  - 2.4.1. Trước đàm phán
  - 2.4.2. Trong quá trình đàm phán
- 2.5. NGHỆ THUẬT TRONG ĐÀM PHÁN
  - 2.5.1. Nghệ thuật lắng nghe và im lặng trong đàm phán
  - 2.5.2. Nghệ thuật đặt câu hỏi
  - 2.5.3. Nghệ thuật trả lời câu hỏi
  - 2.5.4. Nghệ thuật thuyết phục trong đàm phán thương mại.
  - 2.5.5. Nghệ thuật xử lý nhượng bộ trong đàm phán.
  - 2.5.6. Nghệ thuật điều chỉnh mục tiêu ban đầu.
  - 2.5.7. Nghệ thuật xử lý bế tắc trong đàm phán.
  - 2.5.8. Nghệ thuật kết thúc đàm phán.

## **Chương 3**

### **QUÁ TRÌNH ĐÀM PHÁN TRONG KINH DOANH**

- 3.1. XÂY DỰNG ĐỀ ÁN ĐÀM PHÁN
  - 3.1.1. Phân tích bối cảnh
  - 3.1.2. Xác định các vấn đề quan trọng liên quan đến đàm phán
  - 3.1.3. Xác định chiến lược, chiến thuật đàm phán
- 3.2. CHUẨN BỊ VỀ MẶT NỘI BỘ VÀ ĐỐI NGOẠI CHO ĐÀM PHÁN
  - 3.2.1. Thành lập đoàn đàm phán
  - 3.2.2. Chuẩn bị nội bộ
- 3.3. TIẾN HÀNH ĐÀM PHÁN
  - 3.3.1. Khai mạc
  - 3.3.2. Khởi động đàm phán
  - 3.3.3. Tranh luận và trao đổi thông tin
- 3.4. KẾT THÚC ĐÀM PHÁN
  - 3.4.1. Kết thúc đàm phán
  - 3.4.2. Thực hiện thỏa thuận

## Chương 4

### QUẢN LÝ XUNG ĐỘT TRONG ĐÀM PHÁN

#### 4.1. NGUỒN GỐC CỦA XUNG ĐỘT TRONG ĐÀM PHÁN

- 4.1.1. Định nghĩa về xung đột
- 4.1.2. Các cấp độ xung đột
- 4.1.3. Các quan điểm về xung đột

#### 4.2. QUẢN LÝ XUNG ĐỘT TRONG ĐÀM PHÁN

- 4.2.1. Mục đích quản lý xung đột
- 4.2.2. Cơ sở của việc quản lý xung đột
- 4.2.3. Kỹ thuật truyền đạt thông tin
- 4.2.4. Quan sát phản ứng của đối tượng đàm phán
- 4.2.5. Những khó khăn trong khâu giải quyết xung đột

#### 4.3. GIẢI QUYẾT XUNG ĐỘT TRONG ĐÀM PHÁN

- 4.3.1. Nguyên tắc giải quyết xung đột trong đàm phán
- 4.3.2. Các phương pháp giải quyết xung đột hiệu quả

#### 4.4. KỸ NĂNG GIAO TIẾP TRONG QUẢN LÝ XUNG ĐỘT TRONG ĐÀM PHÁN

- 5.2.1. Những quy tắc giao tiếp trong quản lý xung đột
- 5.2.2. Phương pháp giao tiếp trong quản lý xung đột
- 5.2.3. Kỹ năng giao tiếp quản lý xung đột

### 9. Số tiết phân bổ:

Nội dung môn học	Phân bổ số tiết của môn học		
	Lý thuyết	Thảo luận (Thực hành)	Tự học
Chương 1	8	4	20
Chương 2	7	3	20
Chương 3	7	4	20
Chương 4	8	4	30
<b>Tổng cộng</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>90</b>

### 10. Tài liệu tham khảo:

#### 10.1. Tài liệu tham khảo chính

1. Elizebeth M. Christopher (Người dịch: Minh Quang), *Kỹ năng đàm phán trong kinh doanh*, NXB Hải Phòng, 2007.
2. Kerry Patterson (Minh Hiếu dịch), *Những cuộc đàm phán quyết định: Bí quyết để đàm phán đạt hiệu quả cao*, NXB Thế giới, 2014.

#### 10.2. Tài liệu tham khảo

1. *Giao tiếp trong quản lý* (2006), *Business Edge* - Bộ sách tăng hiệu quả làm việc cá nhân, NXB Trẻ.
2. Phạm Quang Vinh (Biên dịch), *Đàm phán theo phong cách Trump* (2007), NXB Văn hoá thông tin.
3. Trần Sinh- Minh Châu, *100 sách lược đàm phán* (2005), NXB Thanh Hoá.
4. *Bạn có thể đàm phán bất cứ điều gì* / Cohen Herb; Người dịch: Nguyễn Vũ Thành, Minh Khôi, NXB Lao động - Xã hội, 2013.
5. PGS.TS Đoàn Thị Hồng Vân, *Đàm phán trong kinh doanh quốc tế* (2006), NXB Thống kê.
6. *Đàm phán trong kinh doanh - Cạnh tranh hay hợp tác* (2006), *Business Edge* - Bộ

sách tăng hiệu quả làm việc cá nhân, NXB Trẻ.

**11. Phương pháp đánh giá môn học:**

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa môn học: 30%
- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%



# QUẢN LÝ SỰ THAY ĐỔI VÀ ĐỔI MỚI

## *Management of change and innovation*

Dự kiến cán bộ giảng dạy: TS. Hồ Diệu Ánh

TS. Nguyễn Hoài Nam

PGS. TS. Nguyễn Thị Ngọc Huyền

**1. Tên môn học: QUẢN LÝ SỰ THAY ĐỔI VÀ ĐỔI MỚI\_3 (2,1)**

**2. Mã số môn học: QLTĐĐM - 721**

**3. Số tín chỉ: 03**

**4. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kinh tế

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lý thuyết: 30 tiết

- Thảo luận (thực hành), xemina, bài tập: 15 tiết

- Tự học: 90 tiết

**6. Mô tả tóm tắt môn học:** Học phần Quản lý sự thay đổi và đổi mới trang bị cho học viên cao học chuyên ngành Quản lý kinh tế hệ thống tri thức về những vấn đề chung của sự thay đổi và quản trị sự thay đổi và đổi mới trong tổ chức.

**7. Mục tiêu của môn học:** Giúp học viên nhận thức được những vấn đề trong quản lý thay đổi và đổi mới tổ chức, các mô hình quản lý thay đổi phổ biến trên thế giới, cách thức quản trị quá trình chuyển tiếp trong tổ chức và cách thức tiến hành đổi mới tổ chức nhằm bắt kịp với sự biến đổi nhanh chóng của nền kinh tế trong nước và nền kinh tế thế giới gây ra bởi những tác động sâu rộng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

**8. Nội dung của môn học: QUẢN LÝ SỰ THAY ĐỔI VÀ ĐỔI MỚI \_3 (2,1)**

### **Chương 1**

#### **NHỮNG VẤN ĐỀ CỐT LÕI TRONG QUẢN LÝ SỰ THAY ĐỔI TỔ CHỨC**

##### **1.1. THAY ĐỔI**

1.1.1. Khái niệm thay đổi

1.1.2. Sự cần thiết phải tiến hành thay đổi tổ chức

1.1.3. Các nhân tố ảnh hưởng tới sự thay đổi bền vững trong tổ chức

##### **1.2. NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA QUẢN LÝ SỰ THAY ĐỔI TRONG TỔ CHỨC**

1.2.1. Phát hiện và nghiên cứu sự thay đổi

1.2.2. Hoạch định sự thay đổi

1.2.3. Tổ chức thực hiện sự thay đổi

### **Chương 2**

#### **CÁC MÔ HÌNH QUẢN LÝ SỰ THAY ĐỔI CỦA TỔ CHỨC**

##### **2.1. MÔ HÌNH KURT LEWIN**

2.1.1. Mô tả khái quát

2.1.2. Tiến trình thay đổi trong hệ thống thích ứng phức hợp

##### **2.2. MÔ HÌNH CỦA BECKHARD VÀ HERRIS**

2.2.1. Mô tả khái quát

2.2.2. Công thức đổi mới

2.2.3. Các nhân tố tác động và các lực kháng cự

##### **2.3. MÔ HÌNH CỦA KOTTER**

- 2.3.1. Mô tả khái quát
- 2.3.2. Mô hình thay đổi tám bước
- 2.3.3. Những lưu ý trong khi áp dụng
- 2.5. MÔ HÌNH TỰ TỔ CHỨC
  - 2.5.1. Mô tả khái quát
  - 2.5.2. Cách thức xuất hiện thay đổi trong hệ thống tự tổ chức

### **Chương 3**

## **QUẢN LÝ QUÁ TRÌNH CHUYỂN TIẾP TRONG TỔ CHỨC**

- 3.1. ĐÁNH GIÁ BỐI CẢNH CỦA SỰ THAY ĐỔI TRONG TỔ CHỨC
  - 3.1.1. Đánh giá môi trường bên ngoài tổ chức
  - 3.1.2. Đánh giá môi trường bên trong tổ chức
  - 3.1.3. Các nguồn lực cần thiết để sẵn sàng thay đổi tổ chức
- 3.2. THIẾT LẬP QUÁ TRÌNH CHUYỂN TIẾP TRONG TỔ CHỨC
  - 3.2.1. Nhận diện các rào cản đối với sự thay đổi
  - 3.2.2. Thiết kế quá trình chuyển tiếp
  - 3.2.3. Liên kết quá trình chuyển tiếp của cá nhân với tổ chức
  - 3.2.4. Huy động các nguồn lực cho sự thay đổi
  - 3.2.5. Thiết lập và sắp xếp các đòn bẩy
- 3.3. ĐÒN BẨY VÀ CÁC BIỆN PHÁP CAN THIỆP TRONG THIẾT LẬP QUÁ TRÌNH CHUYỂN TIẾP
  - 3.3.1. Giao tiếp trong quá trình thay đổi
  - 3.3.2. Xây dựng hệ thống quản trị nguồn nhân lực
  - 3.3.3. Mối liên kết giữa giao tiếp, các biện pháp can thiệp nhân sự và các lựa chọn thay đổi
- 3.4. QUẢN LÝ QUÁ TRÌNH CHUYỂN TIẾP TRONG TỔ CHỨC
  - 3.4.1. Bản chất của quá trình chuyển tiếp
  - 3.4.2. Cơ chế giám sát sự thay đổi
  - 3.4.3. Người lãnh đạo sự thay đổi
  - 3.4.4. Người tiếp nhận sự thay đổi

### **Chương 4**

## **ĐỔI MỚI TRONG QUẢN LÝ TỔ CHỨC**

- 4.1. CÁC HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ SỰ ĐỔI MỚI TRONG TỔ CHỨC
    - 4.1.1. Quản lý nhóm trong tổ chức
    - 4.1.2. Quản lý hành vi trong tổ chức
    - 4.1.3. Quản lý tri thức trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0
  - 4.2. XÂY DỰNG MÔ HÌNH TỔ CHỨC LIÊN TỤC ĐỔI MỚI
    - 4.2.1. Giới thiệu về mô hình tổ chức
    - 4.2.2. Các bộ phận hợp thành của mô hình tổ chức
    - 4.2.3. Đổi mới mô hình tổ chức trong nền kinh tế toàn cầu
- 9. Số tiết phân bổ:**

Nội dung môn học	Phân bổ số tiết của môn học		
	Lý thuyết	Thảo luận (Thực hành)	Tự học
Chương 1	5	3	18

Chương 2	10	4	28
Chương 3	10	4	28
Chương 4	5	4	18
<b>Tổng cộng:</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>90</b>

## **10. Tài liệu tham khảo:**

### **10.1. Tài liệu tham khảo chính**

1. Armand V. Feigenbaum, Donald S. Feigenbaum, (Người dịch: Hoàng Sơn, Thanh Ly; Hiệu đính: Nguyễn Ngọc Oanh Vũ), *Sức mạnh của sự đổi mới quản lý -The power of Management Innovation*, NXB Tổng hợp Tp.Hồ Chí Minh, 2006
2. Michael D. Maginn, *Quản lý vào những thời điểm diễn ra thay đổi - Managing in times of change*, NXB Tổng hợp Tp.Hồ Chí Minh, 2003.

### **10.2. Tài liệu tham khảo**

1. GS. TS. Nguyễn Thành Độ, PGS. TS. Ngô Kim Thanh, Giáo trình Quản trị doanh nghiệp, Nxb ĐH Kinh tế quốc dân, 2013
2. PGS.TS. Nguyễn Ngọc Huyền, Giáo trình *Thay đổi và phát triển doanh nghiệp*, Nxb Phụ nữ, 2009
3. PGS.TS. Nguyễn Ngọc Huyền, Giáo trình *Quản trị kinh doanh*, Nxb ĐH Kinh tế quốc dân, 2013
4. Marshall Scott Poole, Andrew H. Van de Ven, and Kevin Dooley, (2000) *Organizational Change and Innovation Processes: Theory and Methods for Research*. New York: Oxford University Press.
5. Marshall Scott Poole, Andrew H.Van de Ven (editor), *A handbook of organizational change and innovation*, New York: Oxford Univ. Press

## **11. Phương pháp đánh giá môn học:**

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa môn học: 30%
- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%

**QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN KINH TẾ BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM**  
*Sustainable Economic Development Management in Vietnam*

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** PGS.TS. Bùi Văn Dũng  
TS. Nguyễn Thị Hải Yên  
TS. Nguyễn Hoài Nam  
TS. Trần Thị Hoàng Mai

- 1. Tên môn học: QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN KINH TẾ BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM\_3(2,1)**
- 2. Mã số môn học: QLBV - 722**
- 3. Số tín chỉ: 03**
- 4. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kinh tế
- 5. Phân bổ thời gian:**
  - Lý thuyết: 30 tiết
  - Thảo luận (thực hành), xemina, bài tập: 15 tiết
  - Tự học: 90 tiết
- 6. Mô tả tóm tắt môn học:** Là học phần chuyên ngành tự chọn, trang bị cho học viên những kiến thức về phát triển kinh tế bền vững ở Việt Nam, (tiền trình, khái niệm, nội dung và các nguyên tắc phát triển kinh tế bền vững; Các tiêu chí đánh giá tính bền vững; Chiến lược phát triển kinh tế bền vững ở Việt Nam).
- 7. Mục tiêu của môn học:**

Giúp học viên có hệ thống tri thức tổng hợp và toàn diện về phát triển kinh tế bền vững của các khía cạnh trong đời sống xã hội loài người.  
Học viên phải có kiến thức kinh tế tổng hợp, như lịch sử các học thuyết kinh tế hiện đại, kinh tế học nâng cao, kinh tế phát triển.
- 8. Nội dung của môn học: QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN KINH TẾ BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM\_3(2,1)**

**Chương 1**

**NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ KINH NGHIỆM QUỐC TẾ  
VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

- 1.1. KHÁI NIỆM VÀ NỘI DUNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ BỀN VỮNG**
  - 1.1.1. Một số khái niệm và phạm trù cơ bản
  - 1.1.2. Nội dung của phát triển kinh tế bền vững
  - 1.1.3. Các điều kiện đảm bảo phát triển bền vững
- 1.2. MỘT SỐ KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
  - 1.2.1. Kinh nghiệm của một số nước
  - 1.2.2. Bài học rút ra cho Việt Nam

**Chương 2**

**THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ CỦA VIỆT NAM VÀ NHỮNG VẤN  
ĐỀ ĐẶT RA VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ BỀN VỮNG**

- 2.1. QUÁ TRÌNH ĐỔI MỚI TƯ DUY VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM**
  - 2.1.1. Khái lược về phát triển kinh tế Việt Nam trước đổi mới
  - 2.1.2. Những nội dung cơ bản về đổi mới tư duy phát triển kinh tế bền vững ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay
- 2.2. ĐÁNH GIÁ VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
  - 2.2.1. Tốc độ và chất lượng tăng trưởng kinh tế

- 2.2.2. Tốc độ lan tỏa của tăng trưởng kinh tế đến các vấn đề xã hội, môi trường
- 2.2.3. Những thay đổi về cơ cấu kinh tế
- 2.2.4. Mức độ phát triển kinh tế bền vững của các ngành kinh tế chủ yếu
- 2.3. NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM
  - 2.3.1. Tăng trưởng kinh tế chưa đạt mức tiềm năng
  - 2.3.2. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm chạp
  - 2.3.3. Hiệu ứng lan tỏa của tăng trưởng kinh tế đến các vấn đề xã hội chủ yếu chưa bền vững

### **Chương 3**

## **QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP ĐẢM BẢO SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM**

- 3.1. BỐI CẢNH MỚI VÀ QUAN ĐIỂM VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM
  - 3.1.1. Bối cảnh quốc tế
  - 3.1.2. Bối cảnh trong nước
- 3.2. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG GIẢI PHÁP CƠ BẢN ĐẢM BẢO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM
  - 3.2.1. Tiếp tục tạo môi trường chính trị - xã hội, pháp lý thuận lợi và ổn định
  - 3.2.2. Hoàn thiện công tác quy hoạch, kế hoạch và đầu tư phát triển
  - 3.2.3. Phát triển khoa học công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực nhằm phát triển nền kinh tế và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu các ngành kinh tế nước ta
  - 3.2.4. Đẩy mạnh hoạt động thương mại nhằm phát triển kinh tế và chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế trong tiến trình hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế
  - 3.2.5. Hoàn thiện thể chế chính sách kinh tế nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững và chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế trong tiến trình hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế
  - 3.2.6. Những giải pháp thúc đẩy quá trình đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp
  - 3.2.7. Những giải pháp đảm bảo sự công bằng trong phát triển, giảm bớt sự phân hóa giàu - nghèo và chênh lệch mức sống nông thôn - thành thị
  - 3.2.8. Những giải pháp nhằm công khai, minh bạch thông tin kinh tế để dự báo và cảnh báo kịp thời những tác động tiêu cực đến tính bền vững của phát triển kinh tế.

### **9. Số tiết phân bổ:**

Nội dung môn học	Phân bổ số tiết của môn học		
	Lý thuyết	Thảo luận (Thực hành)	Tự học
Chương 1	6	5	18
Chương 2	12	5	36
Chương 3	12	5	36
<b>Tổng cộng</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>90</b>

### **10. Tài liệu tham khảo:**

#### **10.1. Tài liệu tham khảo chính**

1. Bùi Văn Dũng, *Giáo trình Phát triển bền vững*, NXB Đại học Vinh, 2014.
2. Hà Huy Thành, Nguyễn Ngọc Khánh, *Phát triển bền vững từ quan niệm đến hành động*, Nxb Khoa học xã hội, 2009.

#### **10.2. Tài liệu tham khảo**

1. Chính phủ Nước Cộng hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, 2004, *Định hướng chiến*

*lược phát triển bền vững ở Việt Nam (Chương trình nghị sự 21 của Việt Nam), Hà Nội, tháng 8 năm 2004.*

2. Hà Huy Thành, Nguyễn Ngọc Khánh:  *Phát triển bền vững từ quan niệm đến hành động.* Nxb Khoa học xã hội, 2009.

3. Nguyễn Đình Hòa,  *Môi trường và phát triển bền vững,* NXB Giáo dục, 2009.

4. Nguyễn Văn Động,  *Xây dựng và phát hoàn thiện pháp luật nhằm bảo đảm phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay,* NXB Tư pháp, 2010.

**11. Phương pháp đánh giá môn học:**

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa môn học: 30%
- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%

# QUẢN LÝ CHIẾN LƯỢC

## *Strategic Management*

**Dự kiến cán bộ giảng dạy:** TS. Nguyễn Thị Lệ Thúy  
TS. Hồ Thị Diệu Ánh  
TS. Thái Thị Kim Oanh  
NCS. Trần Văn Hào

**1. Tên môn học:** QUẢN LÝ CHIẾN LƯỢC\_ 3(2,1)

**2. Mã số môn học:** QLCL - 723

**3. Số tín chỉ:** 03

**4. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Quản trị kinh doanh, khoa Kinh tế

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lý thuyết: 30 tiết

- Thảo luận (thực hành), xemina, bài tập: 15 tiết

- Tự học: 90 tiết

**6. Mô tả tóm tắt môn học:** Đây là học phần tự chọn chuyên ngành của chương trình đào tạo cao học chuyên ngành Quản lý kinh tế. Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản và chuyên sâu về chiến lược và quản lý chiến lược trong tổ chức. Môn học nghiên cứu cụ thể nội dung quá trình hoạch định, tổ chức và kiểm soát chiến lược. Các mô hình, công cụ và phương pháp phân tích, đánh giá chiến lược trong mọi loại hình tổ chức.

**7. Mục tiêu của môn học:**

Là học phần tự chọn, trang bị cho người học những kiến thức cơ bản và chuyên sâu về chiến lược và quản lý chiến lược trong tổ chức. Giúp học viên có khả năng vận dụng linh hoạt và sáng tạo các công cụ phân tích, đánh giá chiến lược; có khả năng phân tích, đánh giá, dự báo, đề xuất được các mục tiêu và giải pháp phát triển của tổ chức trong dài hạn một cách có hiệu quả và bền vững.

**8. Nội dung của môn học:** QUẢN LÝ CHIẾN LƯỢC- 3(2,1)

### Chương 1

#### TỔNG QUAN VỀ QUẢN LÝ CHIẾN LƯỢC

1.1. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ CHIẾN LƯỢC VÀ QUẢN LÝ CHIẾN LƯỢC

1.1.1. Khái niệm chiến lược

1.1.2. Quản lý chiến lược

1.2. VAI TRÒ CÀ NỘI DUNG QUẢN LÝ CHIẾN LƯỢC

1.2.1. Vai trò quản lý chiến lược

1.2.2. Nội dung quản lý chiến lược

1.3. TƯ DUY QUẢN LÝ CHIẾN LƯỢC

1.3.1. Tư duy chiến lược

1.3.2. Sứ mệnh và tầm nhìn chiến lược

1.3.3. Tư duy quản lý chiến lược và ưu thế cạnh tranh

1.3.4. Chiến lược với các vấn đề về trách nhiệm xã hội và đạo đức quản lý

### Chương 2

#### QUẢN LÝ MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

2.1. BẢN CHẤT MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

- 2.1.1. Khái niệm
- 2.1.2. Phân loại và vai trò của mục tiêu chiến lược
- 2.1.3. Căn cứ và yêu cầu xác định hệ thống mục tiêu chiến lược của tổ chức
- 2.2. NỘI DUNG QUẢN LÝ MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC
  - 2.2.1. Nội dung mục tiêu chiến lược
  - 2.2.2. Quá trình quản lý theo mục tiêu chiến lược (MBO)

### **Chương 3**

## **PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG TỔ CHỨC**

- 3.1. MÔI TRƯỜNG TỔ CHỨC
  - 3.1.1. Khái niệm và phân loại
  - 3.1.2. Tác động của môi trường tổ chức
- 3.2. PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG BÊN NGOÀI
  - 3.2.1. Mô hình phân tích môi trường bên ngoài
  - 3.2.2. Công cụ đánh giá kết quả phân tích môi trường bên ngoài
- 3.3. PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG NỘI BỘ
  - 3.3.1. Mô hình phân tích môi trường nội bộ
  - 3.3.2. Công cụ đánh giá kết quả phân tích môi trường nội bộ
- 3.4. CÁC CÔNG CỤ ĐỊNH HƯỚNG GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC DỰA VÀO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG
  - 3.3.1. Ma trận SWOT
  - 3.3.2. Ma trận IE

### **Chương 4**

## **CÁC CẤP QUẢN LÝ CHIẾN LƯỢC**

- 4.1. QUẢN LÝ CHIẾN LƯỢC CẤP CHỨC NĂNG
  - 4.2.1. Khái niệm và vai trò
  - 4.2.2. Nội dung quản lý chiến lược chức năng
- 4.2. QUẢN LÝ CHIẾN LƯỢC CẤP CƠ SỞ
  - 4.2.1. Khái niệm và vai trò
  - 4.2.2. Nội dung quản lý chiến lược cấp cơ sở
- 4.3. QUẢN LÝ CHIẾN LƯỢC CẤP TỔ CHỨC
  - 4.3.1. Khái niệm và vai trò
  - 4.3.2. Nội dung quản lý chiến lược cấp tổ chức

### **Chương 5**

## **CÁC MÔ HÌNH PHÂN TÍCH LỰA CHỌN CHIẾN LƯỢC**

- 5.1. MÔ HÌNH QUẢN LÝ DANH MỤC VỐN ĐẦU TƯ
  - 5.1.1. Ma trận VBM – Quản lý dựa trên giá trị
  - 5.1.2. Ma trận GE
  - 5.1.3. Ma trận chu kỳ phát triển ngành
- 5.2. MÔ HÌNH LỰA CHỌN CHIẾN LƯỢC CẠNH TRANH
  - 5.2.1. Chiến lược đại dương xanh
  - 5.2.2. Những năng lực khác biệt của Kay
  - 5.2.3. Các quy tắc giá trị của Treacy và Wiersema
- 5.3. MÔ HÌNH LỰA CHỌN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN



- 5.3.1. Mô hình sơ đồ hóa lộ trình
- 5.3.2. Ma trận SPACE
- 5.3.3. Bảng sản phẩm/ thị trường Ansoff

### **Chương 6**

## **CẤU TRÚC TỔ CHỨC VÀ THỰC THI CHIẾN LƯỢC**

### 6.1. CẤU TRÚC TỔ CHỨC VÀ CHIẾN LƯỢC

- 6.1.1. Vai trò của cấu trúc tổ chức với thực thi chiến lược
- 6.1.2. Mối quan hệ giữa cấu trúc tổ chức và chiến lược

### 6.2. CÁC MÔ HÌNH CẤU TRÚC TỔ CHỨC

- 6.2.1. Cấu trúc tổ chức phân theo chiều dọc
- 6.2.2. Cấu trúc tổ chức phân theo chiều ngang

### 6.3. XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH SÁCH VÀ MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA HỖ TRỢ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC

- 6.3.1. Hệ thống chính sách
- 6.3.2. Xây dựng văn hóa tổ chức

### **Chương 7**

## **KIỂM SOÁT CHIẾN LƯỢC**

### 7.1. KIỂM SOÁT CHIẾN LƯỢC: BẢN CHẤT VÀ YÊU CẦU

- 7.1.1. Bản chất của kiểm soát chiến lược
- 7.1.2. Yêu cầu của quá trình kiểm soát chiến lược

### 7.2. QUÁ TRÌNH KIỂM SOÁT CHIẾN LƯỢC

- 7.2.1. Xác định nội dung kiểm soát
- 7.2.2. Xây dựng các tiêu chuẩn kiểm soát
- 7.2.3. Đo lường các kết quả thực hiện
- 7.2.4. Đánh giá và thực hiện các điều chỉnh

### 7.3. CÁC CÔNG CỤ KIỂM SOÁT CHIẾN LƯỢC

- 7.3.1. Thẻ cân bằng điểm (BSC)
- 7.3.1. Phân tích danh mục kinh doanh
- 7.3.2. Phương pháp giá trị cổ đông

## **9. Số tiết phân bổ**

Nội dung môn học	Phân bổ số tiết của môn học		
	Lý thuyết	Thảo luận (Thực hành)	Tự học
Chương 1	4	2	12
Chương 2	4	2	12
Chương 3	4	2	12
Chương 4	6	2	18
Chương 5	4	2	12
Chương 6	4	2	12
Chương 7	4	3	12
<b>Tổng cộng</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>90</b>

## **10. Tài liệu tham khảo:**

### **10.1. Tài liệu tham khảo chính**

1. TS. Thái Thị Kim Oanh, *Giáo trình Quản trị chiến lược*, Nxb Đại học Vinh, 2016.
2. Phạm Lan Anh, *Quản lý chiến lược*, Nxb Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội, 2004.

### **10.2. Tài liệu tham khảo**

1. PGS.TS. Ngô Kim Thanh, *Giáo trình Quản trị chiến lược*, Nxb ĐH Kinh tế quốc dân, Hà Nội, 2013.
2. Avinash K. Dixit, Bary J. Nalebuff, Nguyễn Tiến Dũng, Lê Ngọc Liên (Biên dịch), *Tư duy chiến lược*, Nxb Tri thức, 2007
3. PGS.TS Đào Duy Huân, *Chiến lược kinh doanh trong toàn cầu hóa kinh tế*, Nxb Thống kê, 2004.

### **11. Phương pháp đánh giá môn học:**

- Điểm chuyên cần, thái độ: 20%
- Điểm kiểm tra giữa môn học: 30%
- Thi kết thúc môn học hoặc tiểu luận: 50%